|  |  |
| --- | --- |
| SƯ ĐOÀN 325  **TIỂU ĐOÀN 18**  Số: /KH-TiĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2025* |
| **KẾ HOẠCH**  **Xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” của Tiểu đoàn 18 năm 2025** | |

Căn cứ Chỉ thị số 79/CT-QP ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” trong toàn quân;

Căn cứ Kế hoạch số: /KH-TM ngày /01/2025 của Sư đoàn trưởng về xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” năm 2025.

Tiểu đoàn 18, xây dựng kế hoạch đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” năm 2025 trong Tiểu đoàn như sau:

**I. NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VMTD “MẪU MỰC, TIÊU BIỂU”**

**1. Nhiệm vụ**

- Giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ trong toàn Tiểu đoàn nắm vững quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ thị, nghị quyết của các cấp, nhất là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; truyền thống Quân đội, Quân đoàn, Sư đoàn và đơn vị, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ HL, SSCĐ, XDCQ, RLKL của Tiểu đoàn. Tập trung xây dựng Tiểu đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ. Thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện nâng cao trình độ và khả năng SSCĐ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong mọi tình huống. Kiên quyết khắc phục khâu yếu, mặt yếu, nhất là chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội của đơn vị.

- Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho bộ đội; quản lý, khai thác có hiệu quả TBKT, nhất là TBKT mới khi được biên chế. Thực hiện tốt dân chủ, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, góp phần xây dựng cơ sở chính trị đơn vị, địa phương vững mạnh, đơn vị và địa bàn đóng quân an toàn.

**2. Mục tiêu**

a) Xây dựng Tiểu đoàn vững mạnh về chính trị

Tiếp tục quán triệt sâu sắc nghị quyết đại hội đảng các cấp; trọng tâm là Nghị quyết số 05-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII), Nghị quyết số 230-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; NQTW8 (khoá XIII) về *“Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”*; nghị quyết của QUTW, nghị quyết của Đảng ủy Sư đoàn, Đảng ủy Tiểu đoàn về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Đảng năm 2025. Tập trung lãnh đạo xây dựng Tiểu đoàn vững mạnh về chính trị, nâng cao chất lượng tổng hợp, sức cơ động, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu. Đẩy mạnh thực hiện 3 khâu đột phá, tạo chuyển biến vững chắc về tổ chức biên chế, nâng cao chất lượng huấn luyện; xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật và cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả NQTW4 (khoá XII) về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”,“tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chỉ thị 05 của BCT, Chỉ thị 87 của TVQUTW về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; xây dựng Đảng bộ Tiểu đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở lãnh đạo toàn diện, tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi phong trào thi đua Quyết thắng năm 2025 với chủ đề “Dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, quyết thắng*”*; phấn đấu có 03/03 = 100% Chi ủy, chi bộ hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ (trong đó 01/03 = 33,3% Chi ủy, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); Đảng ủy, đảng bộ Tiểu đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ; 30/30 = 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, có 25/30 = 83,3% đảng viên hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ; kết nạp từ 3 - 4 đảng viên.

b) Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức lực lượng; huấn luyện giỏi; duy trì nghiêm nền nếp chế độ SSCĐ

- Tổ chức biên chế tinh, gọn, mạnh theo quy định của Bộ, chấp hành nghiêm các quy định về quản lý và bảo đảm quân số; vũ khí trang bị kỹ thuật; xây dựng lực lượng dự bị động viên đạt 95%, duy trì quản lý chặt chẽ quân số để bảo đảm huấn luyện và SSCĐ; bảo đảm quân số HLSSCĐ thường xuyên đạt 100% (tính cả quân số đi học).

- Xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến theo đúng chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên và phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị. Cán bộ, chiến sĩ luôn nắm chắc nhiệm vụ, thực hiện nghiêm các quy định về chế độ SSCĐ. Tổ chức luyện tập CTT-SSCĐ cho các đơn vị; luyện tập, diễn tập năm 2025 đạt kết quả tốt.

- Chấp hành nghiêm Điều lệ công tác tham mưu huấn luyện. Tổ chức huấn luyện cán bộ các cấp có năng lực chỉ huy, điều hành huấn luyện và quản lý bộ đội tốt, kết quả kiểm tra các nội dung huấn luyện có 100% đạt yêu cầu, có 78 % trở lên đạt khá, giỏi. 100% cán bộ huấn luyện được theo phân cấp, có 04/04 = 100% cán bộ Tiểu đoàn, 06/07 = 85,7 % cán bộ Đại đội, 05/06 = 83,3% cán bộ cấp Trung đội khá, giỏi; trong đó có 35% giỏi trở lên; phấn đấu bồi dưỡng được 55% trở lên số Tiểu đội trưởng huấn luyện được một số nội dung về điều lệnh đội ngũ, kỹ thuật chuyên ngành; nâng cao một bước về chất lượng huấn luyện nhất là huấn luyện chiến thuật, rèn luyện thể lực của bộ đội; bảo đảm 100% quân nhân trong độ tuổi phải được huấn luyện, rèn luyện, kiểm tra theo tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong quân đội, 100% cán bộ, chiến sĩ biết bơi, 02/03 = 66,67% đầu mối Đại đội, Tiểu đoàn đạt tiêu chuẩn huấn luyện giỏi; tham gia các cuộc thi do Quân đoàn, Sư đoàn tổ chức đạt kết quả cao; bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện và mọi hoạt động của đơn vị.

c) Xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật tốt và đẩy mạnh cải cách hành chính quân sự

Duy trì nghiêm nền nếp, chế độ xây dựng chính quy, quản lý chặt chẽ tình hình kỷ luật, tạo sự ổn định vững chắc trong toàn đơn vị. Quản lý con người, quản lý VKTB chặt chẽ. Tạo bước đột phá vững chắc về xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, trọng tâm vào khâu quản lý quân số, chấp hành kỷ luật, pháp luật và ATGT. Phấn đấu không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra, không sử dụng bộ đội làm kinh tế sai quy định, tỷ lệ vi phạm kỷ luật thông thường phải xử lý dưới 0,2%, đơn vị an toàn tuyệt đối.

d) Thực hiện tốt công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính

- Quán triệt và thực hiện tốt điều lệ công tác hậu cần, kỹ thuật (HCKT) QĐND Việt Nam, điều lệ công tác tham mưu hậu cần, kỹ thuật QĐND Việt Nam, các chỉ thị, hướng dẫn, quy định của ngành hậu cần, kỹ thuật.

- Chấp hành nghiêm nền nếp, chế độ SSCĐ về HCKT, rà soát, kiểm tra, xây dựng đúng hệ thống văn kiện HCKT SSCĐ ở cấp mình, dự trữ đủ lượng vật chất HCKT SSCĐ, ƯPSCTT-TKCN và vật chất HCKT bảo đảm cho nhiệm vụ đột xuất, luân phiên đổi hạt theo quy định.

- Bảo đảm tốt hậu cần, tài chính cho các nhiệm vụ của Tiểu đoàn, thực hiện tốt các chỉ tiêu HCKT năm 2025, phấn đấu bếp ăn Tiểu đoàn đạt tiêu chuẩn “nuôi quân giỏi, quản lý tốt”; bảo đảm 100% nhu cầu rau, củ, quả, gia vị 85% thịt lợn xô lọc; giá trị thu từ TGSX đã trừ chi phí đạt 850.000đ/người/năm trở lên (cấp Đại đôi, Tiểu đoàn bộ đạt 600.000đ/người/năm). Thực hiện tốt các biện pháp quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bộ đội, tỷ lệ quân số khỏe đạt trên 98,5% trở lên. Bảo đảm tốt nơi ăn, ở, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ.

- Bảo đảm tốt số lượng, chất lượng và đồng bộ TBKT; quản lý khai thác có hiệu quả đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ HL, SSCĐ; bảo đảm kịp thời nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất; không để xảy ra mất mát, cháy nổ, mất an toàn trong lao động, huấn luyện, an toàn giao thông.

- Thực hiện nghiêm kế hoạch công tác kỹ thuật; duy trì và thực hiện tốt nền nếp, chế độ công tác kỹ thuật. TBKT làm nhiệm vụ trực SSCĐ, cứu hộ, cứu nạn, hệ số kỹ thuật, hệ số TBKT (Kt = 1,0; Kbđ = 1,0).

- Duy trì, thực hiện nghiêm kế hoạch huấn luyện HCKT. Quản lý sử dụng ngân sách, vật chất HCKT đúng nguyên tắc, không có hiện tượng tham ô, thâm hụt, lãng phí. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” và phong trào thi đua của các chuyên ngành hậu cần, tài chính gắn với phong trào thi đua quyết thắng của đơn vị. Thực hiện có hiệu quả 4 mục tiêu của CVĐ50 “Quản lý, khai thác VKTBKT tốt, bền, an toàn, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” trong Tiểu đoàn. Hoàn thành nội dung xây dựng đơn vị điểm VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” về công tác HCKT.

**II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

| **TT** | **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN (THÁNG)** | | | | | | | | | | | | **ĐƠN VỊ**  **T. HIỆN** | **BIỆN PHÁP TIẾN HÀNH** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **I** | **VỮNG MẠNH VỀ CHÍNH TRỊ** | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Về chính trị tư tưởng** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Đơn vị luôn ổn định về chính trị, tư tưởng; cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, trung thành, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; giữ vững và phát huy tốt phẩm chất, truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”*, đạo đức, lối sống của người quân nhân cách mạng; nhận thức tốt về yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, về *“đối tượng”, “đối tác”*; đề cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “DBHB” của các thế lực thù địch; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, *“tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”* trong nội bộ; 100% cán bộ, chiến sĩ có quyết tâm chiến đấu cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nghị quyết của Quân ủy Trung ương về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và xây dựng Đảng bộ Quân đội năm 2025, trọng tâm là các nhiệm vụ năm 2025 được xác định trong Chương trình hành động của Đảng ủy Sư đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.  - Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Cuộc vận động *“Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”* thời kỳ mới. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy chế công tác quản lý tư tưởng quân nhân; nắm và định hướng dư luận trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Nghị quyết số 847-NQ/QUTW về phát huy phẩm chất *“Bộ đội cụ Hồ”*, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới; Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.  - Chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. |
|  | Nội bộ đơn vị dân chủ, đoàn kết thống nhất cao, tự giác chấp hành nghiêm pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội, các chế độ, quy định, không để xảy ra vụ việc vi phạm làm ảnh hưởng đến phẩm chất, truyền thống *“Bộ đội Cụ Hồ”.* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục truyền thống, ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội và bảo đảm an toàn. Chủ động thông tin, tuyên truyền, kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ trước những vấn đề mới, phức tạp, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong đơn vị. Xây dựng động cơ, ý chí quyết tâm, tính tự giác để thực sự làm chuyển biến vững chắc tình hình chấp hành pháp luật, kỷ luật và bảo đảm an toàn trong đơn vị.  - Tăng cường quản lý chính trị nội bộ; phối hợp chặt chẽ với địa phương, gia đình, nắm chắc tình hình chấp hành kỷ luật, pháp luật của cán bộ, chiến sĩ, kịp thời có biện pháp ngăn chặn vi phạm. |
|  | Đơn vị chấp hành nghiêm quy chế giáo dục chính trị, kiểm tra nhận thức chính trị 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 78% khá, giỏi, (15% giỏi) trở lên; công tác thông tin, tuyên truyền duy trì có nền nếp, chất lượng cao. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 2423-CT/QUTW ngày 09/11/2023 của Thường vụ QUTW, Chỉ thị số 16-CT/ĐU của Đảng ủy Quân đoàn về đổi mới nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị trong giai đoạn mới và Đề án *“Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới”*.  - Hoàn thành chương trình, nội dung giáo dục chính trị cho các đối tượng.  - Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng soạn và thông qua bài giảng chính trị; phương pháp giảng bài chính trị và duy trì thảo luận.  - Tuyên truyền về các sự kiện nổi bật trong năm 2025; trọng tâm là kỷ niệm 50 năm Ngày giải phòng hoàn toàn toàn miền Nam thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9. |
|  | Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và phong trào thi đua Quyết thắng năm 2025, các cuộc vận động, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao; xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn danh hiệu *“Đơn vị văn hoá”.* |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Chủ động đẩy mạnh công tác thi đua, tuyên truyền hướng tới các ngày lễ, kỷ niệm, chào mừng các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, Quân đội, đơn vị, trọng tâm là kỷ niệm 50 năm Ngày giải phòng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9; 80 năm Ngày truyền thống các trung đoàn.  - Thực hiện hiệu quả Đề án *“Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong QĐND Việt Nam hiện nay”*; Quy chế tổ chức, hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa trong QĐND Việt Nam.  - Tổ chức phát động, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua quyết thắng năm 2025 với chủ đề “Dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, quyết thắng*”.* |
| **2** | **Xây dựng cấp uỷ, tổ chức đảng HTSXNV, đơn vị VMTD, cán bộ chính trị đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, nghị quyết ĐH đảng bộ (chi bộ) cấp mình, HTTNV được giao trong mọi tình huống; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình, phê bình và các nền nếp, chế độ sinh hoạt, quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác, chế độ công tác, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp  Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp | Cấp uỷ các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao tính chiến đấu, sức thuyết phục và hiệu quả của công tác tư tưởng. Coi trọng bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, *“tự diễn biến”, “tự chuyến hoá”*, quan điểm sai trái, phản động, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Sư đoàn. |
|  | Củng cố, kiện toàn, xây dựng cấp uỷ, tổ chức đảng HTTNV có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao. Làm tốt công tác giáo dục, quản lý, rèn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên: 03/03 = 100% Chi ủy, chi bộ hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ (trong đó 01/03 = 33,3% Chi ủy, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); Đảng ủy, đảng bộ Tiểu đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ; 30/30 = 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, có 25/30 = 83,3% đảng viên hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ; kết nạp từ 3 - 4 đảng viên. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp | - Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của BCHTW các chuyên đề, đề án của QUTW, BQP về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII)về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của BCHTW, Ban Bí thư, QUTW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp mẫu mực về phẩm chất, đạo đức, lối sống; giữ gìn và phát huy phẩm chất, đạo đức người quân nhân cách mạng, danh hiệu cao quý *"Bộ đội Cụ Hồ"* trong thời kỳ mới.  - Thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên gắn với xây dựng cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp. - Thực hiện nghiêm những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. |
|  | Nghiên cứu, quán triệt, hướng dẫn, triển khai các văn bản chỉ đạo; làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Chi bộ, Đại hội Đảng bộ Tiểu đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp | - Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 2960-CT/QUTW ngày 18/7/2024 của Thường vụ QUTW; Chỉ thị số 339-CT/ĐU ngày 14/8/2024 của Thường vụ Đảng ủy Quân đoàn; Kế hoạch số 360-KH/ĐU ngày 21/8/2024 của Thường vụ Đảng ủy Quân đoàn; Chỉ thị số 47-CT/ĐU ngày 19/9/2024 của Đảng ủy Sư đoàn; Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 20/9/2024 của Thường vụ Đảng ủy Sư đoàn về đại hội đảng các cấp tiến tới ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Chi bộ, Đại hội Đảng bộ Tiểu đoàn. |
| **3** | **Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Quân ủy Trung ương, Thường vụ, Đảng ủy Quân đoàn, Đảng ủy sư đoàn về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên năm 2025 bảo đảm chặt chẽ, khoa học, hiệu quả.  - Thực hiện nghiêm công tác KT-GS; giám sát 01 chi bộ, 02 đảng viên. Chủ động phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm, xử lý nghiêm túc các vụ VPKL, không để xảy ra vụ việc liên quan đến tiêu cực, lãng phí. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp | - Thực hiện nghiêm kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên, tổ chức đảng năm 2025.  - Nâng cao chất lượng công tác giám sát thường xuyên; kịp thời nắm, giải quyết dứt điểm các vụ việc vi phạm kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có).  - Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025 chặt chẽ, chất lượng tốt. |
| **4** | **Xây dựng đội ngũ cán bộ có số lượng và cơ cấu hợp lý, đồng bộ; có phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Quán triệt, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, kết luận của Trung ương, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng về công tác cán bộ; cụ thể hóa trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Quán triệt và thực hiện nghị quyết, đề án về xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội, trọng tâm là Nghị quyết số 109-NQ/QUTW ngày 11/02/2019 của QUTW về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược; Quy chế số 2036-QC/QUTW ngày 16/6/2023 về lãnh đạo công tác cán bộ trong QĐND Việt Nam; Luật sĩ quan QĐNDVN sửa đổi năm 2024.  - Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy chế, quy trình và hướng dẫn công tác cán bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác quản lý, nhận xét, đánh giá; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; rà soát, bổ sung quy hoạch.  - Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức tổng kết công tác cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025 chặt chẽ, chất lượng tốt. |
|  | Không có cán bộ chỉ huy, quản lý và cấp uỷ viên các cấp VPKL; đánh giá xếp loại cán bộ có 100% hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 17/19 = 89,5% hoàn thành tốt và xuất sắc chức trách nhiệm vụ trở lên; 100% cán bộ chủ trì và cấp uỷ viên các cấp hoàn thành tốt và xuất sắc chức trách, nhiệm vụ, thực hiện tốt quy định về nêu gương. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện tốt bồi dưỡng cán bộ các cấp; trọng tâm về năng lực quản lý, chỉ huy, điều hành đơn vị.  - Lựa chọn cán bộ có đủ tiêu chí, trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức tốt thực hiện những nhiệm vụ có yêu cầu cao. |
| **5** | **Xây dựng các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân vững mạnh** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Phấn đấu có 03/03 = 100% chi đoàn được xếp loại *“Hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ”* đoàn cơ sơ Tiểu đoàn *“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”*;100% cán bộ, ĐVTN được xếp loại *“Hoàn thành nhiệm vụ”*, trong đó có 80% trở lên được xếp loại *“Hoàn thành tốt và* *xuất sắc nhiệm vụ”*. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Tổ chức học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chương trình hành động nghị quyết đại hội đoàn, đại hội phụ nữ các cấp, các chuyên đề và các bài giáo dục lý luận chính trị cho ĐVTN.  - Thực hiện có hiệu quả chương trình *“Phát triển thanh niên Quân đoàn giai đoạn 2021 - 2025”*, Kế hoạch *“Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên Quân đoàn giai đoạn 2021 - 2025”* đến năm 2030.  - Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào do đoàn phát động, xung kích thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị.  - Thường xuyên kiện toàn các tổ chức đoàn, HĐQN đủ số lượng, có chất lượng tốt.  - Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ đoàn và Hội đồng quân nhân, nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động. |
|  | Đẩy mạnh thực hiện các phong trào hành động cách mạng, các cuộc vận động gắn với phong trào thi đua quyết thắng; phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên thanh niên góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của đơn vị. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện có hiệu quả chương trình *“Phát triển thanh niên Quân đoàn giai đoạn 2021 – 2025”.*  - Tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua *“Thanh niên Quân đoàn rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội cụ Hồ thời kỳ mới”.*  - Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động *“Thanh niên Quân đoàn với văn hoá giao thông”* và hưởng ứng Ngày hội *“Thanh niên Quân đoàn với văn hoá giao thông”.* Phong trào *“Chống rác thải nhựa”, “Tuổi trẻ Quân đoàn xung kích học tập tiếng Anh”, “Tuổi trẻ sáng tạo”.* |
|  | Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tốt quyền làm chủ, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của mọi thành viên trong các tổ chức quần chúng và tập thể quân nhân. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Thông tư 165/2018/TT-BQP Quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQN trong Quân đội nhân dân Việt Nam.  - Duy trì thực hiện tốt chế độ sinh hoạt đối thoại dân chủ, tôn trọng, lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cán bộ, chiến sĩ. Kịp thời giải quyết những tâm tư vướng mắc, không để đơn thư, tin nhắn vượt cấp. |
| **6** | **Thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, bảo vệ an ninh, chế độ, chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Phối hợp chặt chẽ với cấp uỷ, chính quyền địa phương nắm chắc tình hình địa bàn, tình hình nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt Phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*, xây dựng *“Đơn vị dân vận tốt”*. Phối hợp thực hiện có hiệu quả các phong trào, CVĐ do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quân đội và địa phương phát động; tham gia phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, củng cố QPAN, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; tìm kiếm CHCN. Triển khai thực hiện tốt phương án công tác TTĐB trong xử trí tình huống phức tạp trên địa bàn; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, xây dựng *“Thế trận lòng dân”* vững chắc. Đơn vị không có CBCS tham gia tôn giáo chưa được Nhà nước công nhận, không vi phạm kỷ luật khi quan hệ với nhân dân; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo mạo danh, nặc danh, vượt cấp. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Tuyên truyền, vận động nhân dân giữ vững ANCT, TTATXH, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; giúp nhân dân xóa đói, giảm nghèo; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai.  - Thực hiện tốt các hình thức công tác dân vận, chú trọng “*Hành quân dã ngoại làm công tác dân vận*”; phát huy có hiệu quả hoạt động “*Tổ công tác dân vận*” ở đơn vị cơ sở.  - Tiếp tục thực hiện PTTĐ “*Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới*”, “*Quân đội chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Dân vận khéo*”, xây dựng đơn vị “*Dân vận tốt*” năm 2025.  - Luyện tập các phương án tuyên truyền đặc biệt, xử trí một số tình huống trên địa bàn đóng quân.  - Đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề *“dân tộc”, “tôn giáo”* để chống phá Đảng, Nhà nước ta. |
|  | Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước, Quân đội về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật, đảm bảo an toàn; thường xuyên rà soát, nắm và quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ; có biện pháp phòng ngừa, giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp nảy sinh; không có trường hợp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện *“tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”* hoặc bị các phần tử xấu móc nối, lôi kéo. Tổ chức thực hiện có hiệu quả quy chế xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn; không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm pháp luật Nhà nước; không để xảy ra vụ việc lộ, lọt, bí mật Nhà nước, bí mật quân sự; đơn vị an toàn tuyệt đối về chính trị; bình xét kết quả xây dựng. Tiểu đoànđạt *“Đơn vị an toàn tuyệt đối”*. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Rà soát, nắm và quản lý chặt chẽ tình hình chính trị nội bộ, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay. Thẩm tra, xác minh, xét duyệt bảo đảm tiêu chuẩn chính trị trong tuyển quân, tuyển sinh quân sự, tuyển người vào cơ quan, đơn vị và vị trí trọng yếu, cơ mật, điều động, bổ nhiệm, đi nước ngoài.  - Thực hiện nghiêm chế độ, quy định về phòng gian giữ bí mật, đảm bảo an toàn, nhất là dịp lễ tết, các sự kiện chính trị. Không để xảy ra lộ, lọt, mất tài liệu bí mật, cháy, nổ, mất hoặc phá hoại VKTBKT.  - Nắm chắc quy định về chính sách đối với các đối tượng, kịp thời giải quyết vướng mắc phát sinh.  - Rà soát các đối tượng hưởng phụ cấp đặc thù bảo đảm đúng quy định; báo cáo, đề xuất với cấp trên theo quy định. |
| **7** | **Thực hiện có hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; chấp hành nghiêm chế độ, nền nếp CTĐ, CTCT** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Nâng cao chất lượng, hiệu quả CTĐ, CTCT trong thực hiện các nhiệm vụ, trọng tâm là nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện; xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, bảo đảm an toàn; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thường xuyên củng cố, kiện toàn các kế hoạch hoạt động CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ cho phù hợp với thực tiễn, nhiệm vụ đơn vị; trọng tâm là các kế hoạch CTĐ, CTCT trong SSCĐ, thực hiện nhiệm vụ A, A2, A3, A4; kế hoạch CTĐ, CTCT trong xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật; phòng, chống dịch bệnh...  - Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá năng lực tiến hành CTĐ, CTCT của đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là trong diễn tập và thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao khả năng tiến hành hoạt động CTĐ, CTCT của đội ngũ cán bộ trong đơn vị. |
|  | Chấp hành nghiêm nền nếp, chế độ hoạt động CTĐ, CTCT; xây dựng, tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chỉ thị, hướng dẫn, kế hoạch, chương trình CTĐ, CTCT; báo cáo kịp thời, đúng quy định các hoạt động CTĐ, CTCT của đơn vị. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện nghiêm Quy chế, Quy định công tác KHTH về CTĐ, CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam.  - Xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện cụ thể, đúng thời gian. Phối hợp chặt chẽ các CQ-ĐV, đánh giá đúng thực chất kết quả hoạt động CTĐ, CTCT; giải quyết kịp thời những vướng mắc, bất cập phát sinh. |
| **II** | **TIÊU CHUẨN 2: THỰC HIỆN NGHIÊM TÚC CÔNG TÁC TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG; HUẤN LUYỆN GIỎI; DUY TRÌ NGHIÊM NỀN NẾP CHẾ ĐỘ SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU** | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức lực lượng** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Đảng ủy, chỉ huy Tiểu đoàn lãnh đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết lãnh đạo của Quân ủy Trung ương; Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Mệnh lệnh công tác quân sự năm 2025 của Tư lệnh Quân đoàn; Hướng dẫn về công tác tổ chức lực lượng của Bộ Tham mưu Quân đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Chỉ huy  đơn vị | - Đơn vị thực hiện nghiêm tổ chức, biên chế theo đúng hướng dẫn của Bộ, Quân đoàn, Sư đoàn. Thường xuyên kiện toàn đủ 100% đầu mối tổ chức (từ cấp tiểu đội trở lên), các tiểu đội sắp xếp đủ biên chế để huấn luyện, SSCĐ. |
|  | Thực hiện tốt công tác quản lý, bố trí, sử dụng quân số; chế độ đăng ký, thống kê, báo cáo; chế độ liên thẩm quân số đúng quy định. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Chỉ huy  đơn vị | - Duy trì nghiêm công tác quản lý quân số theo đúng quy định. Chỉ huy đơn vị tổ chức duy trì nghiêm chế độ liên thẩm quân số theo phân cấp. - Tăng cường công tác kiểm tra quân số của chỉ huy các cấp. |
|  | Quản lý trang bị kỹ thuật có trong biên chế đúng quy định, an toàn, không để xảy ra mất mát, cháy nổ. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý; nắm chắc số lượng, phân cấp chất lượng và tình trạng đồng bộ của trang bị kỹ thuật, sẵn sàng cấp phát bảo đảm cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và diễn tập, hội thi, hội thao của đơn vị. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Chỉ huy  đơn vị  Chỉ huy  đơn vị | - Thực hiện kế hoạch của Bộ Quốc phòng đảm bảo vũ khí trang bị đến năm 2025 theo Nghị quyết số 607-NQ/TW ngày 16/6/2018 của Quân ủy Trung ương.  - Tổ chức tiếp nhận, đưa vào khai thác có hiệu quả các loại trang bị kỹ thuật mới. Tổng hợp, báo cáo Sư đoàn những danh mục trang bị kỹ thuật cấp 5 phải xử lý. Tổ chức tổng kiểm kê trang bị kỹ thuật thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2025 theo đúng chỉ thị và hướng dẫn của Sư đoàn. |
| **2** | **Huấn luyện giỏi** | | | | | | | | | | | | | | |
| a) | Mục tiêu, chỉ tiêu chung |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Cấp uỷ, chỉ huy các cấp tập trung đổi mới tư duy, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành huấn luyện; chú trọng đổi mới nội dung tổ chức, phương pháp huấn luyện cho các đối tượng và công tác bảo đảm huấn luyện, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” năm 2025.  - 100% các đối tượng huấn luyện theo đúng Mệnh lệnh công tác quân sự của Tư lệnh Quân đoàn và Hướng dẫn của các cơ quan chức năng hàng năm. Kết quả huấn luyện cụ thể:  + Huấn luyện tại chức sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp 100% đạt yêu cầu, trong đó 24/30 = 80% đạt khá, giỏi trở lên.  + Huấn luyện phân đội 100% nội dung, đề mục kiểm tra đạt yêu cầu, 78% đạt khá, giỏi trở lên.  - Cán bộ trực tiếp huấn luyện: 100% huấn luyện được theo phân cấp; có 04/04 = 100% cán bộ cấp Tiểu đoàn; 06/07 = 85,7 % cán bộ cấp Đại đội; 05/06 = 83,3% cán bộ cấp Trung đội khá, giỏi; trong đó có 35% giỏi.  - Tiểu đội trưởng, NVCMKT hoàn thành tốt nhiệm vụ theo chức trách đảm nhiệm.  - 100% cán bộ, chiến sĩ biết bơi.  - Kiểm tra 100 % các khoa mục, nội dung đạt yêu cầu; trong đó trong đó có 78% khá, giỏi trở lên; 02/03 = 66,67% đầu mối Đại đội, Tiểu đoàn đạt tiêu chuẩn đơn vị huấn luyện giỏi.  - Tổ chức hội thi, hội thao các cấp chặt chẽ, tham gia hội thi, hội thao do Quân đoàn, Sư đoàn tổ chức đạt giải cao.  - Bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện, diễn tập và mọi hoạt động của đơn vị. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d  Toàn d | - Lãnh đạo chỉ huy các cấp quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết số 1659/NQ-QUTW của Quân ủy Trung ương; Nghị quyết số:.../NQ-ĐU ngày.../12/2024 của Đảng ủy Quân đoàn; Nghị quyết số 67/NQ-ĐU ngày 02/12/2024 của Đảng ủy Sư đoàn về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025; Mệnh lệnh công tác quân sự của Tư lệnh Quân đoàn; hướng dẫn của cơ quan các cấp; Đảng ủy Tiểu đoàn, Chi bộ ra nghị quyết lãnh đạo và triển khai công tác huấn luyện chiến đấu sát tình hình nhiệm vụ của đơn vị.  - Đề xuất những chủ trương, có nhiều biện pháp, tổ chức tốt nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu và đổi mới 4 nội dung cơ bản (đối mới tư duy nhận thức về nhiệm vụ huấn luyện; đổi mới cơ chế chỉ đạo, quản lý điều hành huấn luyện; đổi mới về nội dung, tổ chức và phương pháp huấn luyện; đổi mới về công tác bảo đảm huấn luyện) cho các đơn vị thuộc quyền.  - Hệ thống văn kiện công tác tham mưu huấn luyện của các cấp (đúng với Hướng dẫn thực hiện Điều lệ công tác tham mưu huấn luyện chiến đấu năm 2011 và Hướng dẫn các cơ quan chức năng).  - Tăng cường bồi dưỡng cho chỉ huy đơn vị nắm chắc yêu cầu, nhiệm vụ huấn luyện, phương châm, phương hướng, chỉ tiêu đạt được. Thực hiện theo Nghị quyết số 1659/NQ-QUTW ngày 20/12/2022 của Quân ủy Trung ương về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2023-2030 và những năm tiếp theo.  - Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo đơn vị, quản lý, điều hành tổ chức huấn luyện chặt chẽ, đúng, đủ nội dung cho các đối tượng. |
| b) | Công tác tham mưu huấn luyện |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - 100% kế hoạch huấn luyện cấp Tiểu đoàn, tiến trình biểu cấp Đại đội được xây dựng và phê duyệt đầy đủ, chặt chẽ theo phân cấp.  - 100% giáo án huấn luyện được chuẩn bị đầy đủ, chu đáo theo đúng kế hoạch, sát với từng đối tượng huấn luyện.  - Tổ chức huấn luyện cho 100% các đối tượng theo kế hoạch huấn luyện đã được phê duyệt.  - Thống kê kết quả huấn luyện đầy đủ, kịp thời, đúng mẫu biểu; báo cáo huấn luyện theo phân cấp, đúng điều lệ và hướng dẫn công tác tham mưu huấn luyện chiến đấu. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Chỉ huy  đơn vị | - Cấp ủy, chỉ huy các cấp quán triệt, triển khai chấp hành nghiêm Mệnh lệnh công tác Quân sự của Tư lệnh Quân đoàn, Kế hoạch, Hướng dẫn huấn luyện của Sư đoàn, cụ thể hóa và hướng dẫn cho đơn vị thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.  - Khi xây dựng kế hoạch Tiểu đoàn, tiến trình biểu huấn luyện Đại đội cho các đối tượng phải nghiên cứu kỹ các yếu tố về công tác bảo đảm thao trường, vật chất để bảo đảm tính xoay vòng huấn luyện các nội dung cho phù hợp; phát huy hết công năng thao trường, bãi tập…; trước khi phê duyệt tiến trình biểu huấn luyện cho Đại đội, Tiểu đoàn phải thẩm định kỹ.  - Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Quân đoàn, Sư đoàn tổ chức. Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng Tiểu đội trưởng, nhân viên chuyên môn cấp Tiểu đoàn đúng quy định. Khi chuẩn bị giáo án huấn luyện phải nghiên cứu kỹ tài liệu có liên quan, đối tượng huấn luyện, kết hợp chuẩn bị vật chất, thao trường; giáo án huấn luyện được thông qua và phê duyệt chặt chẽ; trước khi huấn luyện phải thục luyện, giảng thử.  - Chỉ huy đơn vị điều hành huấn luyện đúng kế hoạch, đủ nội dung, thời gian, quân số. Sẵn sàng thực hiện theo lịch điều chỉnh kế hoạch huấn luyện khi thời tiết nắng nóng hoặc thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai.  - Chỉ huy đơn vị có trách nhiệm thống kê kết quả huấn luyện đầy đủ, kịp thời, đúng mẫu biểu; báo cáo huấn luyện chính xác. Nội dung thống kê huấn luyện và báo cáo huấn luyện được lưu giữ theo quy định.  - Kiểm tra, hội thao, hội thi chặt chẽ, hiệu quả; đánh giá kết quả thực chất, khách quan. |
| c) | Thực hành huấn luyện |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| c.1 | Huấn luyện chiến thuật BCHT |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| \* | Huấn luyện chiến thuật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Huấn luyện tại chức sĩ quan: 100% quân số tham gia; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; có 04/04 = 100% cán bộ cấp Tiểu đoàn; 06/07 = 85,7 % cán bộ cấp Đại đội; 05/06 = 83,3% cán bộ cấp Trung đội khá, giỏi; trong đó có 35% giỏi trở lên.  - Huấn luyện QNCN, NVCMKT cấp d: HL tổ BB trong CĐTC, PN; luyện tập phương án bảo vệ đơn vị. 100% quân số tham gia; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; trong đó, có 09/11 = 81,2% trở lên đạt khá, giỏi.  - Huấn luyện HSQ chỉ huy cấp c: HL chiến thuật BCHT cùng đơn vị (Đối tượng 16 ngày/tháng): 100% quân số tham gia; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; trong đó, có 13/16 = 82,25% trở lên đạt khá, giỏi.  - Huấn luyện phân đội: HL chiến thuật từng người, chiến thuật Tiểu đội; 100% quân số tham gia; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; trong đó, có 40% trở lên đạt giỏi. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Tham gia tập huấn cán bộ các cấp theo đúng kế hoạch, thống nhất được nội dung, tổ chức phương pháp huấn luyện chiến thuật theo chương trình quy định. Kế hoạch cấp Tiểu đoàn, tiến trình biểu cấp Đại đội phải được xây dựng thống nhất, bảo đảm chất lượng tốt; trong đó tiến trình biểu huấn luyện cấp Đại đội sắp xếp nội dung, thời gian huấn luyện chiến thuật phải thể hiện được tính xoay vòng cho các Trung đội và tận dụng tối đa thao trường trong khu vực doanh trại và ngoài doạnh trại (do Quân đội, đơn vị quản lý) phục vụ cho huấn luyện, bảo đảm thuận tiện cho việc kiểm tra theo dõi huấn luyện của chỉ huy. Xác định cụ thể nội dung, thời gian huấn luyện ban đêm của từng đề mục; từng vấn đề huấn luyện.  - Chuẩn bị đầy đủ, chu đáo giáo án huấn luyện, kế hoạch thông qua giáo án, kế hoạch bồi dưỡng cán bộ trước khi huấn luyện, bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, tài liệu, hướng dẫn huấn luyện và được phê duyệt theo phân cấp. Duy trì chặt chẽ nền nếp, chế độ thông qua giáo án, bồi dưỡng cán bộ theo phân cấp; đăng ký thống kê kết quả huấn luyện chiến thuật đầy đủ, kịp thời. Các nội dung huấn luyện ban đêm có thể tổ chức thông qua vào ban đêm, nội dung thông qua tập trung vào công tác chuẩn bị huấn luyện đêm, tổ chức và phương pháp huấn luyện, điều hành luyện tập, sửa tập, theo dõi, kiểm tra huấn luyện các vấn đề huấn luyện trong điều kiện ban đêm.  - Chủ động củng cố, tu sửa thao trường bảo đảm nhiệm vụ huấn luyện chiến thuật cho các đối tượng. Tích cực cải tiến mô hình, học cụ, vật chất, thiết bị huấn luyện; coi trọng nghiên cứu, cải tiến, làm mới các thiết bị phục vụ huấn luyện ban đêm, đảm bảo chắc, bền, tiện sử dụng, thích ứng với mọi điều kiện thời tiết (mưa gió, sương mù, sương muối, ẩm ướt...). |
| \* | Diễn tập |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - 100% sĩ quan các cấp thực hiện khá, giỏi nhiệm vụ theo cương vị chức trách trong diễn tập; trong đó có 80% trở lên đạt giỏi. Sĩ quan chỉ huy các cấp phải giỏi cấp mình, biết cấp trên, thành thạo cấp dưới trong diễn tập.  - 100% các cuộc diễn tập an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị, nhất là diễn tập chiến thuật có bắn đạn thật. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập, tổ chức nghiên cứu quyết tâm chiến đấu của Sư đoàn trưởng, chỉ lệnh TTLL của Phòng Tham mưu Sư đoàn để xây dựng kế hoạch triển khai, bảo đảm TTLL diễn tập phù hợp, đáp ứng được các chỉ tiêu về các cung hành quân, các khu vực trú quân, khu vực thực hành các trận chiến đấu.  - Huấn luyện bộ đội sử dụng thành thạo phương tiện, trang bị kỹ thuật, khí tài thông tin, đặc biệt là các khí tài thông tin mới.  - Huấn luyện cho bộ đội có ý thức địch tình cao; biết triệt để lợi dụng địa hình, địa vật; chấp hành nghiêm mệnh lệnh của người chỉ huy và các quy định kỷ luật thao trường. |
| c.2 | Huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Kiểm tra các môn kỹ thuật chiến đấu bộ binh  + Kết quả kiểm tra sĩ quan: 100% đạt yêu cầu, trong đó 08/19 = 42,1% trở lên đạt loại giỏi.  + Kết quả kiểm tra quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ: 100% đạt yêu cầu, trong đó có 40% trở lên đạt loại giỏi. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Huấn luyện cho bộ đội nắm chắc tính năng kỹ chiến thuật, thuần thục động tác và kỹ năng thực hành sử dụng súng, đạn, lựu đạn, thuốc nổ, biết làm công sự - ngụy trang và khắc phục các loại vật cản trong mọi điều kiện; tổ chức huấn luyện sát điều kiện các bài theo Giáo trình kiểm tra, củng cố tâm lý tin tưởng vào vũ khí trang bị cho bộ đội.  - Tổ chức huấn luyện theo phân cấp, cử cán bộ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc đơn vị huấn luyện bảo đảm nội dung, thời gian huấn luyện; huấn luyện từ cơ bản đến nâng cao, từ động tác đơn giản đến phức tạp. Khi lên lớp lý thuyết nói chậm; giới thiệu động tác thực hành, động tác mẫu chuẩn xác để bộ đội quan sát động tác của cán bộ huấn luyện.  - Trong huấn luyện làm tốt công tác kiểm tra, hội thao đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm kịp thời một buổi, bài huấn luyện.  - Quán triệt nghiêm túc Quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, cán bộ chiến sĩ tham gia huấn luyện phải nắm chắc nội dung, thời gian và các biện pháp bảo đảm an toàn trong huấn luyện.  - Kiểm tra trung thực, khách quan. |
| c.3 | Huấn luyện điều lệnh |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Huấn luyện sĩ quan: 100% cán bộ huấn luyện được theo phân cấp, có 04/04 = 100% cán bộ Tiểu đoàn, 06/07 = 85,7 % cán bộ Đại đội, 05/06 = 83,3% cán bộ cấp Trung đội khá, giỏi.  - Huấn luyện quân nhân chuyên nghiệp: 100% quân số tham gia; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; trong đó, có 09/11 = 81,2% trở lên đạt khá, giỏi.  - Huấn luyện phân đội, hạ sĩ quan binh sĩ: 100% quân nhân đều được huấn luyện điều lệnh quản lý bộ đội, điều lệnh đội ngũ, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông. Kết quả huấn luyện phân đội 100% đạt yêu cầu trong đó có 80 % trở lên đạt khá, giỏi. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện nghiêm nền nếp chế độ huấn luyện ở các cấp; tổ chức huấn luyện điều lệnh quản lý bộ đội, điều lệnh đội ngũ, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho tất cả quân nhân trong đơn vị (trường hợp vắng mặt phải tổ chức huấn luyện bù, vét cho đủ chương trình). Mọi quân nhân phải nắm được những nội dung cơ bản và thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, điều lệnh quản lý bộ đội, quy định về công tác canh phòng, kiểm soát quân sự, quy định tổ chức nghi lễ trong Quân đội; các văn bản của Bộ, hướng dẫn của BTM/qđ và Sư đoàn về xây dựng chính quy chấp hành kỷ luật, bảo đảm an toàn trong huấn luyện và an toàn giao thông; phải thuộc 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều kỷ luật khi quan hệ với nhân dân; thuần thục các động tác đội ngũ từng người không có súng và có súng, đội ngũ đơn vị.  - Cán bộ huấn luyện phải soạn đủ giáo án, được thông qua, thục luyện, giảng thử theo đúng quy định; xác định nội dung trọng tâm, trọng điểm để huấn luyện cho bộ đội. Khi huấn luyện điều lệnh quản lý bộ đội, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông phải kết hợp lấy dẫn chứng liên hệ thực tế vào đơn vị, để từ đó đề ra biện pháp tổ chức cho đơn vị thực hiện. Khi huấn luyện điều lệnh đội ngũ lấy thực hành là chính, động tác phải chuẩn, chính xác, khi luyện tập cán bộ các cấp phải theo dõi, uốn nắn sửa sai cho phân đội.  - Thực hiện toàn đơn vị hành động theo Điều lệnh; gắn huấn luyện điều lệnh với rèn luyện thường xuyên trong sinh hoạt, học tập, công tác. Trong giờ hành chính, giờ nghỉ mọi quân nhân phải thực hiện xưng hô, chào hỏi theo đúng điều lệnh, giữ đúng tư thế, lễ tiết, tác phong cả trong và ngoài doanh trại. Tăng cường kiểm tra nhận thức của bộ đội ngay sau khi huấn luyện, kết hợp thường xuyên kiểm tra trong các buổi sinh hoạt, học tập tập trung; kiên quyết nhắc nhở, chấn chỉnh các sai phạm của quân nhân. |
| c.4 | Huấn luyện thể lực, hoạt động thể thao |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ***- Nội dung 1:*** Kết quả huấn luyện, rèn luyện thể lực theo tiêu chuẩn  + Cấp Đại đội: Có 95% quân số kiểm tra đạt yêu cầu trở lên, trong đó có 50% trở lên đạt loại giỏi (tính chung cho các đối tượng).  + Cấp Tiểu đoàn: Có 100% số đầu mối đạt khá, giỏi; trong đó có 02/03 = 66,7% đạt loại giỏi.  ***- Nội dung 2:*** Kết quả thực hiện các hình thức huấn luyện thể lực khác (thể dục sáng, hoạt động thể thao chiều, ngày nghỉ, ngày lễ...)  + Thể dục sáng: Xây dựng lịch tập thể dục sáng phù hợp (1,5 điểm); thực hiện đúng phương án trong lịch tập (1,5 điểm); các buổi tập đủ thời gian, chất lượng tốt (7 điểm); quân số tham gia dưới 90% theo biên chế bị trừ 1- 4 điểm (cứ 10% trừ 1 điểm), dưới 50% tính là không đạt yêu cầu.  + Hoạt động TT: Xây dựng lịch, kế hoạch hoạt động TTC, ngày nghỉ, ngày lễ, đẩy mạnh phong trào TDTT, giao lưu với các đơn vị bạn và địa phương nơi đóng quân... đầy đủ, chất lượng (1,5 điểm); tổ chức tập luyện, hoạt động đúng lịch, kế hoạch (1,5 điểm), chất lượng tốt, hiệu quả (7 điểm).  + Điểm của kết quả thực hiện các hình thức huấn luyện thể lực khác là điểm trung bình của thể dục sáng và hoạt động thể thao.  ***- Nội dung 3:*** Trình độ tổ chức và phương pháp huấn luyện của cán bộ  100% cán bộ huấn luyện được các đề mục thể lực theo phân cấp, biết cách tổ chức các hoạt động thể dục thể thao phong trào; soạn thảo giáo án huấn luyện đúng quy cách, chặt chẽ, khoa học (2 điểm); chuẩn bị tốt thao trường, vật chất huấn luyện (2 điểm); quá trình huấn luyện thực hành động tác mẫu và có phương pháp huấn luyện hợp lý, khẩu khí lưu loát, ngắn gọn, rõ ràng; hướng dẫn, duy trì luyện tập khoa học, chặt chẽ, an toàn (6 điểm).  ***- Nội dung 4:*** Cơ sở vật chất bảo đảm cho huấn luyện thể lực  Sân bãi, dụng cụ vật chất bảo đảm cho huấn luyện thể lực đủ theo phân cấp; cấp đại đội đủ quân có bãi tập thể lực gần nhà; cấp tiểu đoàn có bãi tập thể lực tổng hợp, bãi vật cản cấp tiểu đoàn, sân bóng chuyền, bóng đá, thao trường tập võ thuật, các cự ly chạy ngắn; cấp trung đoàn có thao trường huấn luyện bơi, bãi vật cản cấp trung đoàn, sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, các cự ly chạy trung bình, dài (5 điểm); chất lượng tốt, đúng quy cách (5 điểm). \* Đơn vị đạt giỏi về huấn luyện thể lực theo Quy tắc kiểm tra huấn luyện thể lực trong Quân đội; Quy tắc kiểm tra thể lực và hướng dẫn tập luyện thể dục thể thao đối với nam quân nhân trên 45 tuổi. Cụ thể, đơn vị đạt giỏi về huấn luyện thể lực phải có 3/4 nội dung đạt giỏi (trong đó có nội dung 1), nội dung còn lại đạt khá. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d  Toàn d  Toàn d  Toàn d | - Huấn luyện, rèn luyện thể lực theo tiêu chuẩn.  + Tổ chức huấn luyện chính khóa theo quy định và rèn luyện ngoại khóa (giờ thứ 8 hàng ngày): Trong HLcác cự ly chạy dài, huấn luyện từ thấp đến cao, tăng dần cự ly, rút ngắn dần thời gian, HL tay không trước, có súng sau. Trong huấn luyện bơi, tập trung huấn luyện thuần thục các động tác bơi ngửa, lặn, cách sử dụng bè mảng, sào, phao cứu đuối, cách bơi, lặn cứu đuối, hô hấp nhân tạo để hoàn thiện kỹ năng và sẵn sàng làm nhiệm vụ BĐAT, xử trí các tình huống. Trong huấn luyện VVC, giới thiệu, luyện tập kỹ thuật động tác xử lý các vật cản kết hợp bồi dưỡng phương pháp bảo hiểm, giúp đỡ cho người tập, luyện tập tổng hợp để hoàn thiện kỹ thuật, tăng cường thể lực và khả năng ứng dụng trong thực hiện nhiệm vụ. Trong huấn luyện Võ, huấn luyện nắm chắc các vùng hiểm yếu của cơ thể, nắm chắc các thế và miếng đánh, đỡ cơ bản. Chỉ huấn luyện chạy vũ trang 3.000m vượt chướng ngại vật cho chiến sĩ năm thứ 2, huấn luyện tổng hợp khi bộ đội đã thuần thục kỹ thuật VVC, bơi vũ trang và có thể lực tốt.  + Trước khi tổ chức kiểm tra thể lực phải quán triệt cho bộ đội nắm được các quy tắc và tiêu chuẩn, làm cơ sở để tự rèn luyện, phấn đấu và thực hiện nội dung kiểm tra chính xác, an toàn. Kiểm tra đủ 5 tiêu chuẩn theo Quy tắc kiểm tra huấn luyện thể lực trong quân đội bao gồm sức nhanh, sức mạnh, sức bền, bài tập tổng hợp, bơi tự do (mỗi tiêu chuẩn lựa chọn 01 nội dung).  + Nam quân nhân trên 45 tuổi: Không huấn luyện thể lực tập trung, từng cá nhân lựa chọn bài tập và môn thể thao phù hợp với thể trạng và cơ cấu bệnh tật của bản thân, tự rèn luyện nâng cao thể lực theo các tiêu chuẩn đã xác định.  - Các hình thức huấn luyện thể lực khác  + Xây dựng lịch thể dục sáng, thể thao chiều bảo đảm đúng, đủ nội dung, thời gian, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng kết hợp ôn luyện các nội dung đã huấn luyện trong giờ chính khóa; thực hiện tốt việc xoay vòng đổi tập để tận dụng cơ sở vật chất thao trường, bãi tập; thể dục sáng, mỗi tuần 2 lần tổ chức chạy dài, cự ly 1.500m đến 3.000m; thể thao chiều có thể kết hợp bồi dưỡng cán bộ, rèn luyện tăng cường sức bền, nhanh cho bộ đội.  + Trong ngày nghỉ: Tổ chức thực hiện tốt các nội dung về xây dựng môi trường văn hóa, thể thao lành mạnh, bổ ích cho bộ đội theo quy định của Tổng Tham mưu trưởng và hướng dẫn của Tổng cục Chính trị; chú ý phổ biến rộng rãi trò chơi thể thao quân sự trong hoạt động ngoại khoá để bộ đội có điều kiện vận dụng trong giờ nghỉ tại thao trường.  + Phối hợp với địa phương nơi đóng quân thực hiện tốt Ngày chạy CISM, Ngày chạy thể thao; đẩy mạnh Cuộc vận động *“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”*; xây dựng và phát triển các câu lạc bộ thể dục thể thao; tích cực tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao phong trào nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ của Nhà nước, Quân đội, địa phương và đơn vị; tham gia các hoạt động thể dục thể thao do các cơ quan và nhân dân trên địa bàn tổ chức.  + Tổ chức hội thao, hội thi thể dục, thể thao các cấp theo đúng quy định để đánh giá kết quả huấn luyện thể lực, hoạt động thể thao, đồng thời đẩy mạnh phong trào và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho bộ đội.  + Hành quân rèn luyện mang vác nặng phải được tổ chức hàng tuần, hàng tháng theo quy định; tăng dần yêu cầu về cự ly, thời gian theo từng giai đoạn, năm.  - Tổ chức, phương pháp huấn luyện cán bộ.  + Trước khi bước vào từng giai đoạn, năm huấn luyện phải tổ chức tập huấn đầy đủ, chặt chẽ về tổ chức, phương pháp huấn luyện thể lực và công tác bảo đảm an toàn cho cán bộ các cấp.  + Thường xuyên tổ chức hội thi, hội thao, kiểm tra đánh giá về trình độ tổ chức và phương pháp huấn luyện của cán bộ các cấp; phát hiện những cán bộ có phương pháp huấn luyện tốt tổ chức trao đổi, tọa đàm, dự giờ, rút kinh nghiệm chung cho toàn đơn vị.  + Tổ chức tốt chế độ thông qua giáo án huấn luyện, có thể mở rộng thành phần thông qua để kết hợp trao đổi, rút kinh nghiệm hoàn thiện phương pháp huấn luyện.  + Trước khi huấn luyện các nội dung thể lực, cần tiến hành bồi dưỡng ý định, nội dung và nhiệm vụ buổi huấn luyện, nâng cao trình độ cho cán bộ cấp dưới và đội mẫu để giúp cán bộ huấn luyện hướng dẫn đơn vị tập luyện. Nội dung bồi dưỡng cần tập trung vào kỹ thuật động tác, thể hiện động tác sai và phương pháp sửa chữa. Quá trình huấn luyện, nắm chắc trình độ thể lực, tình trạng sức khỏe hiện tại, khả năng tiếp thu, kết quả các buổi tập luyện trước của bộ đội để bổ sung thêm những điều kiện cụ thể khi tiến hành huấn luyện, từ đó đề ra yêu cầu và những biện pháp thích hợp. Phải nêu bật tác dụng của bài tập, nội dung bài tập (phân tích yếu lĩnh kỹ thuật, kết cấu động tác, yêu cầu chuyên môn...); những điểm cần chú ý trong yếu lĩnh kỹ thuật, những sai lầm có thể mắc phải và cách sửa chữa, phương pháp bảo đảm an toàn. |
| c.5 | Huấn luyện Thông tin liên lạc |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - 100% các đối tượng hoàn thành đủ nội dung, thời gian huấn luyện; quân số tham gia huấn luyện đạt 98,8% trở lên; kết quả huấn luyện các nội dung: 100% đạt yêu cầu; 80% trở lên đạt khá, giỏi (trong đó có 50% giỏi); kết quả cụ thể các đối tượng:  + Huấn luyện tại chức sĩ quan: Nắm chắc vùng mạng thông tin, làm chủ các trang bị kỹ thuật do đơn vị quản lý; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; 16/19 = 84,2% trở lên đạt khá, giỏi (trong đó có 50% giỏi trở lên).  + Huấn luyện quân nhân chuyên nghiệp, nhân viên chuyên môn kỹ thuật: 100% nắm chắc vùng mạng thông tin đơn vị quản lý; khai thác thành thạo trang bị kỹ thuật hiện có trình độ chuyên môn tốt (trong đó có 06/11 = 54,5% giỏi).  + Huấn luyện hạ sĩ quan binh sĩ: Năm thứ nhất biết khai thác sử dụng và triển khai thu hồi được khí tài; năm thứ hai khai thác thành thục khí tài làm việc ở các chế độ công tác; biết khắc phục một số hư hỏng thông thường. Kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu; 80% trở lên đạt khá, giỏi (trong đó có 50% giỏi).  + Huấn luyện phân đội: 100% các phân đội thông tin cơ động triển khai, thu hồi theo định mức đạt khá, giỏi (có từ 60% trở lên giỏi); huấn luyện các bài tập tổng hợp của phân đội TTcđ theo tiêu chí “Tinh nhuệ” đạt khá, giỏi. Kết quả huấn luyện 100% nội dung, đề mục kiểm tra đạt yêu cầu; 80% trở lên đạt khá, giỏi (trong đó có 50% giỏi). - Cán bộ trực tiếp huấn luyện: 100% huấn luyện được theo phân cấp; có 04/04 = 100% cán bộ Tiểu đoàn, 06/07 = 85,7 % cán bộ Đại đội, 05/06 = 83,3% cán bộ cấp Trung đội khá, giỏi; trong đó có 35% giỏi trở lên. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d  Toàn d | - Chủ động thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm TTLL cho các sự kiện chính trị Đảng, Nhà nước, Quân đội; làm tốt công tác chuẩn bị huấn luyện phải đầy đủ, chu đáo, toàn diện trên tất cả các mặt.  - Tổ chức huấn luyện phải thực sự cơ bản và thiết thực, đúng đối tượng, đúng chuyên ngành, huấn luyện đến đâu chắc đến đó; huấn luyện sát thực tế, gắn lý thuyết với hướng dẫn thực hành trực tiếp trên trang bị khí tài. Kết hợp chặt chẽ huấn luyện với rèn luyện thể lực nâng cao sức khỏe, bền bỉ, dẻo dai cho bộ đội trong HL thường xuyên cũng như HL dã ngoại.  - Ứng dụng rộng rãi có hiệu quả CNTT trong huấn luyện và diễn tập, ứng dụng công nghệ mô phỏng trong huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chuyên ngành.  - Huấn luyện theo chương trình huấn luyện cơ bản các đơn vị TTLL sửa đổi năm 2020; tài liệu khai thác, sử dụng các trang bị khí tài ban hành từ năm 2010 đến nay; định mức triển khai, thu hồi các xe TTcđ, ban hành năm 2016; 50 tình huống thông tin liên lạc, ban hành năm 2017; phần mềm huấn luyện báo vụ năm 2018. Điều lệ công tác tham mưu tác chiến thông tin liên lạc ban hành 2014; Điều lệ công tác ngành. Tổ chức phương pháp huấn luyện bộ đội thông tin liên lạc; Tổ chức và phương pháp huấn luyện nhân viên kỹ thuật ban hành 2002. Quy định quản lý, điều hành, khai thác hệ thống thông tin liên lạc quân sự, ban hành năm 2019. Bảo đảm thông tin liên lạc cho fBB, eBB, dBB chiến đấu tiến công, phòng ngự ban hành 2014; Điều lệ công tác thông tin VTĐ, HTĐ, Quân bưu; quy định quy cách hầm hào, công sự, bố trí trang thiết bị trong hầm của chỉ huy các cấp.  - Trong huấn luyện dã ngoại, diễn tập phải bảo đảm an toàn trong quá trình cơ động; các xe thông tin cơ động khi hành quân phải chấp hành nghiêm Luật giao thông đường bộ, tốc độ theo mệnh lệnh hành quân. |
| **3** | **Duy trì nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu** | | | | | | | | | | | | | | |
| a) | Thực hiện nghiêm Chỉ lệnh sẵn sàng chiến đấu: 100% sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công nhân viên chức quốc phòng được quán triệt và thực hiên nghiêm Chỉ lệnh của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chỉ lệnh của Tư lệnh Quân đoàn, Hướng dẫn hàng năm về SSCĐ; Chỉ thị về dự trữ đạn, vật chất hậu cần bảo đảm cho nhiệm vụ SSCĐ; Chỉ thị về quản lý vũ khí, đạn SSCĐ, các chỉ lệnh, mệnh lệnh, chỉ thị, hướng dẫn của Bộ và Quân đoàn về nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ lệnh số 180/TrS-SĐ ngày 15/01/2024 của Sư đoàn trưởng (Trích sao) về Chỉ lệnh SSCĐ của Tư lệnh Quân đoàn; Hướng dẫn số 142/HD-TM ngày 18/01/2024 của Bộ Tham mưu Quân đoàn về thực hiện chỉ lệnh SSCĐ; Chỉ thị số 89/CT-BTL ngày 28/01/2019 của Tư lệnh Quân đoàn về dự trữ đạn, vật chất hậu cần bảo đảm cho nhiệm vụ SSCĐ; Chỉ thị số 33/CT-TM ngày 22/9/2023 của Bộ Tham mưu về quản lý vũ khí đạn SSCĐ; mệnh lệnh công tác quân sự của Tư lệnh Quân đoàn và hướng dẫn thực hiện chỉ lệnh công tác quân sự quốc phòng hàng năm. |
| b) | Xây dựng văn kiện tác chiến: 100% văn kiện tác chiến được soạn thảo và bổ sung, điều chỉnh theo đúng quy định của Điều lệ công tác tham mưu tác chiến Quân đội nhân dân Việt Nam; hướng dẫn soạn thảo văn kiện tác chiến của BTTM. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Văn kiện tác chiến được xây dựng đúng quy định, phù hợp với quyết tâm, kế hoạch tác chiến, mệnh lệnh, chỉ lệnh, chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên, sát với tình hình địa bàn và nhiệm vụ của đơn vị. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện văn kiện tác chiến khi có thay đổi về nhiệm vụ, người chỉ huy, tổ chức biên chế, vũ khí trang bị, vị trí đóng quân, mục tiêu đảm nhiệm.  - Các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, Quân đội và sự kiện quốc tế tổ chức tại Việt Nam, từ cấp Đại đội, Tiểu đoàn phải xây dựng kế hoạch SSCĐ bảo vệ các sự kiện trên, trình cấp có thẩm quyền phê chuẩn theo quy định (không sử dụng kế hoạch A2 và các kế hoạch khác để thay thế). |
| c) | Tổ chức luyện tập SSCĐ: Cán bộ các cấp phải nắm chắc và tiến hành đầy đủ thứ tự các bước trong chuyển trạng thái SSCĐ theo đúng Chỉ lệnh, Hướng dẫn.  - Khi xử trí các phương án SSCĐ, chỉ huy đơn vị phải thực hiện đúng thứ tự các bước, đáp ứng yêu cầu về chỉ huy, hành động của phân đội và thời gian quy định.  - 100% sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ luôn nắm chắc nhiệm vụ, xử lý kịp thời có hiệu quả mọi tình huống xảy ra theo đúng cương vị, chức trách đảm nhiệm. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Làm tốt công tác chuẩn bị và thực hành huấn luyện, luyện tập, diễn tập theo đúng Chỉ lệnh SSCĐ và Mệnh lệnh công tác quân sự của Tư lệnh Quân đoàn.  - Hàng năm tổ chức huấn luyện, luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ theo kế hoạch.  - Tổ chức luyện tập thuần thục, kế hoạch, phương án tác chiến (bảo vệ doanh trại, kho tàng, bảo vệ các mục tiêu, nhiệm vụ được giao,...) và các phương án khác của đơn vị. |
| d) | Thực hiện các quy định về SSCĐ: Duy trì nghiêm nền nếp chế độ trực SSCĐ (trực chỉ huy, trực ban, đơn vị trực chiến, trực thông tin,…) bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, bí mật, an toàn; hệ thống văn kiện tác chiến, sổ sách đăng ký, thông kê, theo dõi quân số, vũ khí trang bị chiến đấu đúng quy định. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và nhiệm vụ theo chức trách; nâng cao cảnh giác, xử lý kịp thời mọi tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ; chỉ đạo lực lượng thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ SSCĐ theo Chỉ lệnh của Tư lệnh Quân đoàn.  - Quân số, vũ khí trang bị, phương tiện, khí tài thông tin cho nhiệm vụ SSCĐ bảo đảm đồng bộ, đủ theo quy định, chất lượng tốt, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.  - Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tác chiến; khi có tình huống hoặc vụ việc xảy ra trong đơn vị và trên địa bàn đảm nhiệm, chỉ huy đơn vị phải báo cáo kịp thời, chính xác, trung thực, không bao che, dấu diếm làm sai lệch thông tin trong báo cáo. Báo cáo trực tiếp người chỉ huy cấp trên, đồng thời phải báo cáo bằng văn bản theo hệ thống trực ban. |
| đ) | Tham mưu, đề xuất nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; quản lý, sử dụng đất quốc phòng: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Chỉ huy đơn vị thường xuyên nắm chắc tình hình mọi mặt, kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo, chỉ huy cấp trên về công tác SSCĐ của đơn vị.  - Tích cực, chủ động rà soát, hoàn thiện hồ sơ về pháp lý, sử dụng đất quốc phòng theo quy định; tăng cường quản lý ranh giới đất quốc phòng, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm. |
| **4** | **Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo Thông tư số 24/2014/TT-BQP ngày 25/5/2014. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | Nắm chắc quan điểm của Đảng, Nhà nước về chiến lược quốc phòng và an ninh trong thời kỳ mới; kết hợp kinh tế, đối ngoại gắn với quốc phòng và an ninh; quán triệt những nguyên tắc cơ bản về Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý hoạt động quốc phòng và an ninh trong điều kiện đất nước hội nhập quốc tế và đẩy mạnh "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa"; yêu cầu mới về thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Làm cơ sở để vận dụng trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên từng cương vị. |
| **III** | **TIÊU CHUẨN 3: XÂY DỰNG CHÍNH QUY, QUẢN LÝ KỶ LUẬT TỐT VÀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÂN SỰ** | | | | | | | | | | | | | | |
| **A** | **XÂY DỰNG CHÍNH QUY VÀ QUẢN LÝ KỶ LUẬT TỐT** | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, Điều lệnh Quản lý bộ đội và các chế độ quy định của Quân đội** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | 100% quân số đơn vị thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, Điều lệnh Quản lý bộ đội và các chế độ quy định. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Cấp ủy, chỉ huy các cấp tăng cường giáo dục pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, quy định của đơn vị, nâng cao nhận thức chính trị, bản lĩnh cho cán bộ, chiến sĩ. Thực hiện nghiêm các thông tư, chỉ thị, văn bản hướng dẫn về việc tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật và vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong QĐ.  - Cán bộ, chiến sĩ phải tích cực, tự giác học tập nắm chắc các nội dung cơ bản của pháp luật; gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và quy tắc sinh hoạt xã hội; đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Quân nhân phải thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ; cán bộ thực hiện đúng chế độ công tác của chỉ huy. |
| **2** | **Duy trì nền nếp chế độ chính quy tốt, tạo sự ổn định vững chắc trong toàn đơn vị** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | 100% cán bộ các cấp nắm chắc và thực hiện có chất lượng chế độ công tác của người chỉ huy; 100% đầu mối trong đơn vị thực hiện đầy đủ, thống nhất các chế độ chính quy theo quy định. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện nghiêm chế độ công tác của chỉ huy.  + Chỉ huy các cấp phải luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước cấp trên và cấp ủy cùng cấp về kết quả mọi hoạt động của đơn vị; phải thật sự mẫu mực về lời nói và hành động; nghiêm túc trong thực hiện chế độ, thường xuyên tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ thực hiện chức trách, nhiệm vụ, trình độ quản lý bộ đội và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.  + Ngoài việc thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, chỉ huy các cấp phải thực hiện đầy đủ các chế độ công tác bao gồm: chế độ trách nhiệm; chế độ xây dựng và quản lý kế hoạch; chế độ giao, nhận công tác; chế độ kiểm tra; chế độ báo cáo, thông báo; chế độ tự phê bình và phê bình; chế độ hội họp; chế độ quản lý quân nhân; chế độ quản lý trang bị kỹ thuật, vật tư, tài sản, tài chính có chất lượng cao, đi vào nền nếp.  - Duy trì nghiêm nền nếp chế độ chính quy.  + Mọi quân nhân phải thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ trên cương vị đảm nhiệm. Cấp trên làm gương cho cấp dưới, cơ quan làm gương cho đơn vị, cán bộ làm gương cho chiến sĩ, xây dựng cơ quan, đơn vị mẫu mực, chính quy. Duy trì và thực hiện nghiêm 11 chế độ trong ngày, 3 chế độ trong tuần; chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, tuần tra canh gác; thực hiện các chế độ sinh hoạt, học tập buổi tối bảo đảm chặt chẽ, thống nhất vững chắc có chất lượng cao, đúng quy định của Điều lệnh.  + Khi thực hiện 11 chế độ trong ngày, đơn vị phải duy trì theo Điều lệnh QLBĐ.  + Khi tổ chức thực hiện chế độ chào cờ duyệt đội ngũ hàng tuần, hàng tháng: Đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 59 của Điều lệnh Quản lý bộ đội và Mục 1 Chương V của Điều lệnh Đội ngũ Quân đội nhân dân Việt nam.  + Chỉ huy các cấp phải tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nền nếp chính quy, chấp hành kỷ luật của đơn vị; chú trọng đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp kiểm tra, kết hợp kiểm tra thường xuyên với đột xuất để đánh giá thực chất tình hình đơn vị. Kịp thời rút kinh nghiệm đề ra các giải pháp, nâng cao hiệu quả trong xây dựng chính quy; duy trì, quản lý kỷ luật, chấn chỉnh những khâu yếu, mặt yếu, hiện tượng giản đơn, hình thức trong chấp hành các chế độ quy định.  - Chấp hành nghiêm quy định về lễ tiết tác phong QN.  + Trong các mối quan hệ quân nhân phải giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng chí đồng đội, có nếp sống văn minh, lành mạnh; thái độ hoà nhã, khiêm tốn; biết tự chủ và tự trọng trong lời nói cũng như trong hành động.  + Tăng cường quán triệt, kiểm tra, duy trì chấp hành các quy định của điều lệnh đối với mọi quân nhân; thực hiện xưng hô, chào hỏi theo đúng điều lệnh, giữ đúng tư thế, lễ tiết, tác phong cả trong và ngoài doanh trại duy trì nghiêm kỷ luật đội ngũ. Chấp hành triệt để các quy định về uống rượu, bia của Bộ và Luật phòng chống tác hại của rượu, bia.  - Bố trí nơi ăn, ở, làm việc chính quy: Các đơn vị tổ chức nơi ăn, ở trong doanh trại đúng quy định của Điều lệnh Quản lý bộ đội; có đủ sân bãi, điều kiện vật chất bảo đảm thực hiện các chế độ trong ngày, trong tuần. Bố trí hệ thống biển, bảng, dây, giá trong đơn vị, theo quy định và hướng dẫn của Sư đoàn đoàn. |
| **3** | **Quản lý con người, vũ khí trang bị kỹ thuật chặt chẽ; không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng; không có đào ngũ cắt quân số. Không sử dụng bộ đội làm kinh tế sai quy định** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Toàn đơn vị không để xảy ra vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng; mất an toàn trong huấn luyện, an toàn giao thông do lỗi chủ quan gây ra; các vụ việc vi phạm kỷ luật phải xử lý không quá 0,2%, không có đào ngũ cắt quân số. Không sử dụng bộ đội làm kinh tế sai quy định. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Quản lý chặt chẽ con người  + Tăng cường công tác giáo dục ý thức tự giác chấp hành kỷ luật Quân đội, pháp luật Nhà nước cho mọi quân nhân. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ thị các cấp, hướng dẫn của các cơ quan chức năng về việc tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật và vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong Quân đội. Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị để có kế hoạch, chương trình hành động, hướng dẫn quy định cụ thể các chỉ tiêu, yêu cầu xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện ‘‘Mẫu mực, tiêu biểu ”.  + Cấp ủy, chỉ huy các cấp phải thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng mối đoàn kết trong đơn vị. Cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần tự giác và lòng tự trọng, đề cao tính tổ chức, tính kỷ luật, chống tự do vô tổ chức, vô kỷ luật; giải quyết tốt các mối quan hệ, không có hiện tượng gây gổ, đánh nhau; bè phái, cục bộ địa phương.  + Tổ chức tốt việc rút kinh nghiệm tình hình kỷ luật của toàn quân và của đơn vị. Căn cứ vào tình hình kỷ luật của đơn vị, thông báo của cấp trên, thường xuyên và định kỳ tổ chức quán triệt, giáo dục rút kinh nghiệm đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ thuộc quyền. Quá trình quán triệt, giáo dục rút kinh nghiệm phải phân tích, đối chiếu, liên hệ vào tình hình thực tế của đơn vị, những gì đã làm được, những gì chưa làm được từ đó đề ra biện pháp cụ thể cho đơn vị thực hiện. Sau quán triệt phải kiểm tra nhận thức ngay và kiểm tra thường xuyên. Kết hợp chặt chẽ giữa quán triệt, giáo dục rút kinh nghiệm với rèn luyện thường xuyên trong sinh hoạt, học tập, công tác.  + Chủ động dự báo, phòng ngừa phát hiện, ngăn chặn giải quyết và xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm kỷ luật theo đúng quy định, không để tái diễn hoặc gây hậu quả tiêu cực. Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị để có kế hoạch, biện pháp cụ thể quản lý quân nhân đi công tác lẻ, xa đơn vị ở những địa bàn phức tạp xa sự quản lý trực tiếp của đơn vị, dễ bị tác động chi phối của yếu tố khách quan dẫn đến vi phạm kỷ luật.  - Quản lý chặt chẽ vũ khí trang bị: Không để đơn vị để ra vụ việc cháy, nổ; mất vũ khí trang bị hoặc sử dụng vũ khí trang bị sai quy định.  - Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn trong huấn luyện, lao động, học tập, công tác và tham gia giao thông.  + Thường xuyên quán triệt và kiểm tra thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn trong mọi hoạt động của đơn vị: An toàn trong huấn luyện, diễn tập; trong bí mật quân sự; trong phòng chống cháy nổ; trong sử dụng vũ khí, khí tài, trang bị; trong sinh hoạt, lao động, công tác; trong tham giao thông…  + Trong mọi hoạt động của bộ đội người chỉ huy phải kiểm tra, đánh giá hết các nguy cơ mất an toàn; quán triệt, giáo dục cho bộ đội chấp hành nghiêm các quy định bảo đảm an toàn, tổ chức chỉ huy chặt chẽ, giao nhiệm vụ cụ thể trước khi thực hiện nhiệm vụ; chủ động phòng ngừa tai nạn xảy ra. Trong huấn luyện thực hành, phải đặt ra các tình huống và cách xử trí để huấn luyện cho bộ đội. Trong lao động, công tác, phải xây dựng kế hoạch, dự kiến các nguy cơ có thể xảy ra mất an toàn đối với nhiệm vụ được giao; xác định biện pháp phòng ngừa cụ thể, quán triệt cho bộ đội nắm chắc và thực hiện nghiêm.  + Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp trong tổ chức thực hiện các chỉ thị, quy định về bảo đảm an toàn tham gia giao thông; quản lý chặt chẽ, đồng bộ tất cả các đối tượng khi tham gia giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp cố tình điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, bia…; hạn chế thấp nhất không để quân nhân tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy vào buổi tối, đêm khuya… Không để tai nạn giao thông do lỗi chủ quan gây ra.  - Không sử dụng bộ đội làm kinh tế sai quy định  + Không cho bộ đội đi làm kinh tế lẻ dưới mọi hình thức; chỉ huy các cấp không tự ý điều động quân số và tổ chức cho bộ đội đi lao động ngoài doanh trại khi chưa được sự đồng ý của chỉ huy cấp có thẩm quyền.  + Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp ra ngoài làm kinh tế sai quy định. |
| **B** | **ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÂN SỰ** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Căn cứ vào kế hoạch Quân đoàn, Sư đoàn về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số và nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng, đầy đủ các kế hoạch của đơn vị về các nội dung trên, bảo đảm thời gian và các chỉ tiêu, yêu cầu theo quy định của Quân đoàn, Sư đoàn (các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phải cụ thể, khả thi, sát với nhiệm vụ và hoạt động của đơn vị; có tính định lượng, xác định rõ kết quả và thời gian hoàn thành, gắn với trách nhiệm của tập thể, cá nhân cụ thể). |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Cấp ủy, chỉ huy đơn vị thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị, không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm tiến độ, chất lượng giải quyết công việc.  - Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cụ thể hóa trách nhiệm của các cá nhân, đi đôi tăng cường kiểm tra, giám sát, quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thuộc quyền. |
| **IV** | **TIÊU CHUẨN 4: THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC HẬU CẦN, KỸ THUẬT, TÀI CHÍNH** | | | | | | | | | | | | | | |
| **A** | **THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC HẬU CẦN, KỸ THUẬT** | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Công tác hậu cần, kỹ thuật sẵn sàng chiến đấu** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động nghiên cứu, dự báo, duy trì nghiêm các chế độ, nền nếp công tác HCKT; tham mưu, chỉ đạo bảo đảm tốt HCKT cho nhiệm vụ SSCĐ; TBKT làm nhiệm vụ SSCĐ luôn có hệ số bảo đảm trang bị Kbđ=1 và hệ số bảo đảm kỹ thuật Kt=1, ưu tiên cho lực lượng thực hiện các nhiệm vụ trọng yếu và các sự kiện quan trọng năm 2025 như: Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước; 80 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt nam; trực SSCĐ bảo vệ Đại hội Đảng các cấp. Tiếp tục tổ chức xây dựng, bổ sung hệ thống văn kiện HCKT chiến đấu A, A2, A3, A4 ở các cấp theo quy định.  - Tổ chức dự trữ đủ lượng đạn, vật chất hậu cần bảo đảm cho nhiệm vụ SSCĐ theo Chỉ thị số 15/CT-TM ngày 03/12/2018 của Tổng Tham mưu trưởng và vật chất hậu cần cho nhiệm vụ đột xuất theo Quyết định số 921/QĐ-BQP ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Sẵn sàng thực hiện điều chỉnh theo chỉ thị và quyết định mới của Bộ.  - Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ SSCĐ, sẵn sàng bảo đảm HCKT cho các nhiệm vụ ƯPSCTT-TKCN; phòng chống dịch bệnh,... Chỉ đạo triển khai, luyện tập sẵn sàng bảo đảm HCKT cho các LL tham gia nhiệm vụ đột xuất. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn kiện HCKT chiến đấu theo đúng Quyết định số 176/QĐ-TCHC-TCKT ngày 10/5/2023 về việc ban hành Mẫu văn kiện hậu cần - kỹ thuật chiến đấu của sư đoàn, Điều lệ công tác tham mưu tác chiến (chiến đấu).  - Quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ lệnh công tác HCKT và các quy định, hướng dẫn của các ngành. Phân cấp, quản lý chặt chẽ đạn, vật chất hậu cần dự trữ cho nhiệm vụ SSCĐ theo Chỉ thị 15/CT-TM ngày 03/12/2018, vật chất, trang bị hậu cần bảo đảm cho nhiệm vụ đột xuất theo Quyết định số 921/QĐ-BQP ngày 30/3/2021 đủ số lượng, chất lượng tốt; Chỉ thị số 33/CT-TM ngày 22/9/2023 của TTMT về quản lý, sử dụng vũ khí, đạn SSCĐ; đăng ký, thống kê đầy đủ, chính xác. Chủ động nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh lượng dự trữ đạn, vật chất, trang bị hậu cần bảo đảm nhiệm vụ SSCĐ và đột xuất phù hợp với tổ chức biên chế mới của Sư đoàn. Thực hiện nghiêm chế độ trực SSCĐ theo quy định; tổ chức luyện tập, diễn tập nâng cao khả năng SSCĐ cho cơ quan, đơn vị HCKT các cấp. Thường xuyên nắm chắc tình hình, tham mưu, chỉ đạo bảo đảm kịp thời HCKT cho các nhiệm vụ SSCĐ và đột xuất. |
| 2 | **Công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật thường xuyên** | | | | | | | | | | | | | | |
| a) | Công tác bảo đảm hậu cần thường xuyên | | | | | | | | | | | | | | |
|  | \* Công tác bảo đảm quân nhu |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Thực hiện mức tiền ăn và định lượng ăn cho các đối tượng theo đúng Thông tư số 168/2021/TT-BQP ngày 18/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Thực hiện đúng quy định về phân cấp tạo nguồn LTTP của Sư đoàn, tăng cường cải tiến, chế biến món ăn, bảo đảm vệ sinh ATTP, giữ vững và nâng cao chất lượng bữa ăn của bộ đội.  - Tiếp nhận, sử dụng và quản lý trang bị nhà ăn, nhà bếp, dụng cụ cấp dưỡng theo quy định. Khai thác và sử dụng bếp dầu hoá hơi bảo đảm chất lượng, an toàn và nâng cao hiệu quả trong sử dụng.  - Năm 2025 giữ vững kết quả phong trào thi đua “*Đơn vị nuôi quân giỏi, quản lý quân nhu tốt*”. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn, định lượng ăn cho từng đối tượng theo đúng Thông tư số: 168/2021/TT-BQP ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Bộ Quốc phòng. Tích cực cải tiến chế biến nâng cao chất lượng bữa ăn.  - Thực hiện nghiêm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, duy trì nghiêm các chế độ nhà ăn, nhà bếp.  - Thực hiện nghiêm các nền nếp, chế độ nhà ăn, nhà bếp, tài chính công khai, thực đơn tuần, kiểm thực 3 bước, ăn uống khoa học. |
|  | - Tiếp nhận và cấp phát đầy đủ, kịp thời tiêu chuẩn quân trang cho các đối tượng. Hướng dẫn, bảo quản, quản lý, sử dụng quân trang cá nhân, quân trang dùng chung đúng quy định. Duy trì nghiêm các chế độ công tác quân trang; thường xuyên kiểm tra, kiểm kê, điểm nghiệm theo phân cấp. Phấn đấu đơn vị đạt tiêu chuẩn “Đơn vị quản lý quân trang giỏi”. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Liên hệ chặt chẽ cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tiếp nhận, cấp phát bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn quân trang theo đúng quy định.  - Thực hiện nghiêm chế độ dự toán, quyết toán, cấp phát, thanh quyết toán.  - Tiến hành phổ biến, hướng dẫn về tiêu chuẩn quân trang, cách sử dụng, công tác bảo quản, quản lý... Thực hiện nghiêm chế độ điểm nghiệm quân trang. |
|  | - Chấp hành đúng quy định của BQP về bộ đội thường trực tham gia LĐSX; tổ chức tăng gia sản xuất phù hợp, an toàn, bền vững; nâng cao năng xuất, chất lượng, hiệu quả, thiết thực.  - Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2025:  + Rau, củ, quả: 180 kg/người/năm, tự túc đủ nhu cầu.  + Thịt lợn xô lọc: 20 kg/người/năm, tự túc đủ nhu cầu.  + Thịt lợn nạc: 16 kg/người/năm, tự túc 55% nhu cầu trở lên.  + Thịt gia cầm: 33 kg/người/năm, tự túc 80% nhu cầu.  + Trứng gia cầm: 22 kg/người/năm, tự túc đủ nhu cầu.  + Cá tươi: 55 kg/người/năm, tự túc 100% nhu cầu.  + Hoa quả (trái cây): 33 kg/người/năm, tự túc 30% nhu cầu trở lên.  + Tự túc lợn giống 30% trở lên.  + Tổng giá trị thu từ TGSX đã trừ chi phí toàn Tiểu đoàn bình quân đạt 850.000 đồng/người/ năm. Trong đó: Lãi thu từ TGSX trích lập quỹ đơn vị 70%; chi tái sản xuất mở rộng 20%; quỹ dự phòng rủi ro thiên tai, dịch bệnh 10%; giá sản phẩm TGSX đưa vào chi ăn cho bộ đội luôn thấp hơn giá thị trường cùng thời điểm (Rau, củ, quả, trái cây giảm 10-15%; thịt gia súc, gia cầm, trứng, cá tươi giảm 8-10%). |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch phù hợp với đơn vị.  - Xây dựng kế hoạch gieo trồng và thu hoạch khoa học, hợp lý bảo đảm đủ rau ăn thường xuyên và ngày lễ tết. Duy trì diện tích vườn rau bình quân 25-30 m2/người/năm; diện tích giàn cây leo (chữ A, giàn bằng) bình quân 2 m2/người trở lên.  - Tổ chức tốt chăn nuôi an toàn sinh học đồng thời làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm chủ động tạo nguồn thực phẩm phục vụ đời sống bộ đội.  + Chăn nuôi lợn thịt: Đầu lợn thường xuyên duy trì bình quân 2-3 người/con. Tiểu đoàn duy trì đầu lợn từ 30-40 con/lứa.  + Lợn nái từ 15-20 người/1 nái.  + Duy trì bình quân 3-4 con gia cầm thịt/người; gia cầm đẻ trứng 1-2 con/người.  - Tích cực quy hoạch, mở rộng diện tích trồng cây ăn quả (chuối xanh, đu đủ…), diện tích bình quân 5-10 m2/người.; triệt để tận dụng tiềm năng thế mạnh để tổ chức nuôi cá, nuôi bò, nuôi gia cầm, thủy cầm...tăng nguồn thu cho đơn vị.  - Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục và công tác thi đua khen thưởng trong tổ chức tăng gia sản xuất. |
|  | \* Công tác bảo đảm quân y |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Thực hiện tốt các biện pháp quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ bộ đội; 100% quân số được khám sức khỏe định kỳ, tỷ lệ quân số khoẻ đạt 98,5% trở lên, tỷ lệ một số bệnh thông thường dưới mức quy định (sốt rét 0%, lỏng lỵ dưới 1,0%; ngoài da dưới 1,5%). Không để xảy ra đột tử, tử vong nhanh do bệnh lý. Chủ động giám sát, phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, khoanh vùng, dập tắt kịp thời các vụ dịch vừa và nhỏ. Không để xảy ra mất ATVS LT-TP. Tổ chức triển khai hiệu quả việc quản lý, xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.  - Tham gia khám phúc tra sức khỏe chiến sĩ mới chặt chẽ, đúng quy định; kiểm tra sức khỏe cho 100% chiến sĩ mới sau 1 tháng huấn luyện, phấn đấu sức khỏe loại 1, loại 2 đạt 70% trở lên, phối hợp với các cơ quan chức năng kịp thời loại trả, bù đổi các trường hợp không đủ sức khỏe phục vụ quân đội theo đúng quy định hiện hành.  - Thực hiện tốt kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền và các biện pháp không dùng thuốc trong điều trị, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ; tỷ lệ điều trị bằng y học cổ truyền đạt từ 10% trở lên. Vườn thuốc nam của đơn vị bảo đảm đủ diện tích và nhóm cây, chủng loại cây theo quy định.  - Nhân viên quân y nắm vững tính năng, sử dụng thành thạo trang thiết bị quân y được biên chế. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Duy trì nghiêm chế độ điều trị. Tổ chức cấp cứu, điều trị, vận chuyển bệnh nhân theo tuyến và theo khu vực kịp thời; tăng cường công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bộ đội. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ chặt chẽ.  - Phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế dự phòng, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa. Thực hiện khám, điều trị BHYT đúng thủ tục, nguyên tắc.  - Thực hiện khám phúc tra sức khoẻ CSM theo Thông tư 105/2023/TT-BQP, xét nghiệm huyết học, nhóm máu, sinh hóa chức năng gan, thận, đường máu, vi rút viêm gan B, C; xét nghiệm nước tiểu 10 chỉ tiêu; xét nghiệm HIV, ma tuý, tiêm AT, chụp XQ tim phổi, siêu âm tổng quát, điện tim cho 100% CSM theo quy định; kịp thời loại trả các trường hợp không đủ sức khoẻ. Khám lại sau 1 tháng huấn luyện.  - Nâng cao hiệu quả hoạt động y học cổ truyền. Tích cực củng cố quy hoạch vườn thuốc nam, thu hái dược liệu và đưa vào điều trị đạt kết quả thiết thực.  - Tăng cường giáo dục về y đức, tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên quân y các cấp. Phát huy hiệu quả trang bị, vật tư quân y hiện có. Bảo đảm đủ, kịp thời tiêu chuẩn thuốc quân y cho bộ đội. |
|  | \* Công tác doanh trại |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Chủ động củng cố hệ thống chống sét, tu sửa doanh cụ, giường, phản và hệ thống điện nước. Bảo đảm an toàn cho người và trang bị trong mùa mưa bão.  - Thực hiện tiết kiệm 5% điện năng theo hạn mức, bảo đảm đủ tiêu chuẩn điện, nước và doanh cụ, dụng cụ sinh hoạt cho bộ đội theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định 76/2016/NĐ-CP của Chính phủ:  + Điện sinh hoạt (kw/người/tháng): HSQ-CS = 11kw; cấp úy = 28kw; Thiếu, trung tá = 38kw; nước sinh hoạt 140L/người/ngày (điện bơm nước 1,5 kw/m3 nước).  + Dụng cụ sinh hoạt: Tiếp nhận và cấp phát dụng cụ sinh hoạt bảo đảm cho các đơn vị theo tiêu chuẩn 6 ng­­ười/1bộ (01 chậu giặt, 02 chậu rửa mặt, 02 xô múc nước).  - Bám sát chỉ đạo của Ban quản lý đất quốc phòng Sư đoàn thực hiện tốt công tác quản lý đất quốc phòng của Tiểu đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thường xuyên kiểm tra nắm chắc thực trạng một số doanh trại bị xuống cấp, củng cố sửa chữa hệ thống chống sét nhà ở...Trong điều kiện nguồn ngân sách có hạn, chỉ đạo đơn vị tận dụng vật liệu sẵn có, nguồn vốn tự có và công sức bộ đội để sửa chữa bảo đảm an toàn cho người, vật chất, phương tiện. Có đủ sổ sách đăng ký, thống kê theo dõi ở các cấp. Chủ động khắc phục kịp thời hư hỏng hệ thống tắm nước nóng. Bảo đảm đủ nước tắm nóng cho bộ đội trong mùa đông.  - Giáo dục ý thức cho mọi người trong công tác quản lý, sử dụng tiết kiệm điện, nước (Theo Chỉ thị số 106/CT-BQP ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng). Tăng cường kiểm tra kịp thời phát hiện chấn chỉnh các trường hợp sử dụng lãng phí điện, nước. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường, củng cố, đóng mới và mua sắm doanh cụ phục vụ đời sống sinh hoạt của bộ đội. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng đơn vị đạt tiêu chuẩn “*Doanh trại chính quy, xanh, sạch, đẹp*”.  - Duy trì nghiêm chế độ kiểm kê điểm nghiệm doanh cụ, doanh trại ở các cấp theo quy định. Công khai các tiêu chuẩn, chế độ quy định đến 100% cán bộ chiến sĩ biết và tham gia, kịp thời xử lý các tình huống. |
| b) | Công tác bảo đảm kỹ thuật thường xuyên |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | \* Tham gia bảo đảm trang bị |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Bảo đảm số lượng, chất lượng, chủng loại trang bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đúng, đủ, đồng bộ, kịp thời, vững chắc cho mọi hoạt động huấn luyện, SSCĐ và các hoạt động khác. Duy trì hệ số bảo đảm Kbđ của từng nhóm trang bị kỹ thuật đúng quy định (Đối với nhóm SSCĐ, huấn luyện chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn hệ số bảo đảm Kbđ=1; đối với nhóm hoạt động thường xuyên, hệ số bảo đảm Kbđ đạt từ 0,9 đến 1).  - Triển khai và hoàn thành có chất lượng 100% chỉ tiêu về bảo đảm trang bị theo mệnh lệnh của người chỉ huy.  - Tiếp nhận, cấp phát, thu hồi và điều chuyển trang bị, vật tư kỹ thuật bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.  - Dự trữ TBKT đúng quy định của Bộ Tổng Tham mưu và chỉ huy đơn vị.  - Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33/CT-TM ngày 22/9/2009 của TTMT về quản lý vũ khí, đạn SSCĐ; quản lý cất giữu vũ khí, khí tại, đạn dược tại đơn vị thực hiện thao quy định 451/QyĐ-QĐ ngày 11/3/2024 của Tư lệnh Quân đoàn.  - Có đầy đủ hồ sơ lý lịch, sổ sách, mẫu biểu quản lý TBKT đúng quy định. Chấp hành nghiêm thủ tục, nguyên tắc khi giao nhận trang bị, vật tư kỹ thuật. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện nghiêm Nghị quyết 1656/NQ-TW và Chương trình hành động của Đảng uỷ Quân đoàn về lãnh đạo CTKT đến năm 2030 và những năm tiếp theo.  - Chấp hành nghiêm quy định, chế độ quân đội. Điều lệ CTKT, công tác TMKT-QĐNDVN.  - Thực hiện nghiêm Thông tư số 141/2021/TT-BQP ngày 12/11/2021 của Bộ Quốc Phòng quy định về quản lý, sử dụng trang bị kỹ thuật trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Dân quân tự vệ. |
|  | \* Bảo đảm kỹ thuật cho trang bị |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Bảo đảm tốt tình trạng kỹ thuật cho TBKT thực hiện các nhiệm vụ: Đối với nhóm làm nhiệm vụ SSCĐ, cứu hộ, cứu nạn hệ số kỹ thuật Kt=1; đối với nhóm làm nhiệm vụ huấn luyện chiến đấu hệ số kỹ thuật Kt= 0,95 đến 1 (trang bị trực tiếp làm nhiệm vụ Kt=1); đối với nhóm hoạt động thường xuyên hệ số kỹ thuật Kt= 0,9 đến 0,95.  - Tiến hành kiểm tra tình trạng kỹ thuật, phân cấp chất lượng trang bị kỹ thuật, vật tư kỹ thuật đúng tiêu chuẩn, đúng quy định.  - Thực hiện nền nếp chế độ bảo quản trang bị kỹ thuật, vật tư kỹ thuật đúng quy định.  - Tiến hành niêm, mở niêm, tăng hạn TBKT theo phân cấp đúng quy trình, bảo đảm chất lượng. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Bảo đảm đầy đủ, kịp thời số lượng, chất lượng tốt, đủ đồng bộ TBKT cho HL, SSCĐ và các nhiệm vụ đột xuất khác.  - Thực hiện tốt chế độ ngày kỹ thuật.  - Duy trì, thực hiện tốt nền nếp, chế độ CTKT theo quy định; tổ chức thực hiện nghiêm 451/QyĐ-QĐ ngày 11/3/2024 của Tư lệnh Quân đoàn và hướng dẫn số 785/HD-HCKT ngày 18/3/2024 về thực hiện quy định quản lý, cất giữ vũ khí, khí tài, đạn dược tại đơn vị. |
|  | \* Công tác an toàn, vệ sinh lao động và ATGT |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Công tác an toàn, vệ sinh lao động: Quán triệt và thực hiện các hoạt động kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định. Khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo đầy đủ các vụ tai nạn lao động xảy ra theo phân cấp. Kịp thời thông báo, rút kinh nghiệm tại đơn vị.  - Công tác an toàn giao thông  + Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ, các chỉ thị của Đảng, nghị quyết, nghị định của Chính phủ và quy định của Bộ Quốc phòng về công tác bảo đảm TTATGT.  + Thực hiện nghiêm chỉ thị 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; quản lý chặt chẽ quân nhân tham gia giao thông trong giờ nghỉ, ngày nghỉ; thực hiện kiểm tra 100% tình trạng kỹ thuật phương tiện (xe - máy) trước khi làm nhiệm vụ...  + Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 720/CT- BTL ngày 27/12/2023 của Tư lệnh Quân đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện nghiêm Thông tư số 02/2017/TT-BQP ngày 05/01/2017 quy định về hoạt động huấn luyện ATVSLĐ; Thông tư số 08/2017/TT-BQP ngày 06/01/2017 và văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BQP ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng BQP quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn máy và thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ trong Bộ Quốc phòng ; Thông tư số 142/2017/TT-BQP ngày 29/5/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thực hiện công tác ATVSLĐ trong Bộ Quốc Phòng ; Chỉ thị số 100/CT-BQP ngày 29/12/2016 về triển khai thực hiện tháng hành động về AT-VSLĐ.  - Thực hiện theo Kế hoạch số 409/KH-KT ngày 13/5/2022 của Cục Kỹ thuật về triển khai thực hiện đề án bảo đảm trạt tự an toàn giao thông đường bộ trong Quân đoàn giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045. |
| c) | Công tác quản lý hậu cần, kỹ thuật |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Thực hiện theo pháp luật, quy định của BQP và hướng dẫn, chỉ đạo của các chuyên ngành.  - Quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất HCKT, thống nhất trên sổ sách và thực tế. Nâng cao chất lượng hệ thống sổ sách quản lý, đăng ký thống kê TBKT.  - Thực hiện đúng quy định tổng kiểm kê tài sản công ngành HCKT 0 giờ ngày 01/01/2025. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Làm tốt việc theo dõi, đăng ký thống kê, báo cáo đầy đủ theo quy định của ngành.  - Bố trí, sắp xếp hệ thống kho tàng, nhà xe bảo đảm chính quy, khoa học; bảo đảm an toàn.  - Thường xuyên củng cố các trang thiết bị, dụng cụ PCCN, hệ thống chống sét. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo đảm ATGT, quản lý TBKT. |
| d) | Công tác xây dựng ngành |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | - Tham mưu, đề xuất, kịp thời kiện toàn tổ chức biên chế ngành HCKT theo quy định.  - Xây dựng phân đội HCKT có nề nếp chính quy, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành điều lệnh, điều lệ, quy định. 100% cán bộ, nhân viên HCKT hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, trong đó có trên 90% hoàn thành khá và tốt nhiệm vụ... Duy trì và thực hiện chính quy ngành HCKT trong đơn vị.  - Cán bộ, nhân viên HCKT tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, luyện tập, diễn tập theo kế hoạch của Sư đoàn. Tập trung huấn luyện nâng cao sức cơ động và trình độ chuyên môn của phân đội HCKT trên các loại hình; tổ chức bảo đảm ăn, ở, sinh hoạt dã ngoại dài ngày, kết hợp các cuộc diễn tập để nâng cao thực hành bảo đảm trong các tình huống, sát thực tế.  - Chuẩn bị đầy đủ giáo trình, tài liệu, thao trường, bãi tập, mô hình, trang thiết bị huấn luyện HCKT. Nâng cao chất lượng huấn luyện HCKT ở đơn vị theo hướng cơ bản, thiết thực, vững chắc sát với nhiệm vụ đơn vị. 100% sĩ quan, quân nhân chuyen nghiệp, hạ sĩ quan - chiến sĩ được huấn luyện HCKT; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có 78% trở lên khá, giỏi, trong đó có 35% trở lên giỏi; riêng cán bộ, nhân viên, chiến sỹ HCKT có 80% trở lên đạt khá, giỏi, trong đó 40% trở lên đạt giỏi.  - Thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu của Phong trào thi đua “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” và Cuộc vận động "Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông" đưa phong trào thi đua phát triển sâu rộng thiết thực nâng cao chất lượng đời sống của bộ đội. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện tốt việc tập huấn, bồi dưỡng, cho cán bộ, nhân viên HCKT nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ sử dung, khai thác trang thiết bị có trong biên chế, nhất là các trang thiết bị mới, hiện đại.- Bố trí biển bảng, nơi ở, nơi làm việc, nhà ăn, nhà bếp, buồng điều trị... theo đúng quy định.- Cấp ủy, chỉ huy các cấp quán triệt, thực hiện nghiêm Hướng dẫn công tác huấn luyện của Cục HC-KT Quân đoàn, Phòng HC-KT Sư đoàn; Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025 của Đảng ủy Sư đoàn, Tiểu đoàn; Mệnh lệnh công tác quân sự năm 2025 của Tư lệnh Quân đoàn.- Triển khai, thực hiện có hiệu quả, đổi mới huấn luyện; tăng cường công tác giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về vị trí, ý nghĩa, vai trò của nhiệm vụ huấn luyện. - Tổ chức huấn luyện căn cứ vào tài liệu huấn luyện hậu cần cho HSQ-BS và SQ xuất bản năm 2022, tài liệu huấn luyện kỹ thuật cho cán bộ chỉ huy và cơ quan các đơn vị bộ binh, bộ đội binh chủng của TCKT ban hành năm 2003 và các tài liệu có liên quan. - Quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về tiếp tục đẩy mạnh PTTĐ “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” và PTTĐ của các chuyên ngành. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, đề cao trách nhiệm của người chỉ huy; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện PTTĐ ngành HCKT. - Quán triệt, giáo dục ý nghĩa, mục tiêu và nội dung của các PTTĐ; kết hợp với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động "Quản lý, khai thác VKTBKT tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và ATGT" và các PTTĐ quyết thắng ở đơn vị. |
| **B** | **THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC TÀI CHÍNH** | | | | | | | | | | | | | | |
| **1** | **Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị về công tác tài chính** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và không có vụ việc vi phạm pháp luật về tài chính phải xử lý. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | Xây dựng đơn vị VMTD, phân phối, sử dụng, quản lý, quyết toán đúng dự toán được giao, bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và không có vụ việc vi phạm pháp luật về tài chính phải xử lý. |
| **2** | **Ban hành, phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị quyết, quy chế, quy định về công tác tài chính** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng về công tác tài chính. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện tốt công khai tài chính theo quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.  - Tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm Nghị quyết, quy chế, quy định về công tác tài chính trong đơn vị. |
| **3** | **Thực hiện tốt công tác lập, chấp hành, quyết toán và công khai ngân sách** | | | | | | | | | | | | | | |
| a) | Lập dự toán ngân sách  - Thực hiện theo Hướng dẫn số 8568/HD-BQP ngày 08/8/2019 của Bộ Quốc Phòng về công tác lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước trong BQP.  - Hướng dẫn lập dự toán nhân sách Nhà nước hàng năm của CTC/BQP. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Lập dự toán ngân sách năm sát, đúng với nhiệm vụ được giao ; đúng định mức, chế độ, tiêu chuẩn ; phù hợp với số kiểm tra dự toán ngân sách đã được thông báo. |
| b) | Chấp hành dự toán ngân sách  - Thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.  - Các quy định, Hướng dẫn số 8568/HD-BQP ngày 08/8/2019 của Bộ Quốc Phòng về công tác lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước trong Bộ Quốc phòng.  - Hướng dẫn thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của CTC/BQP. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Nắm chắc tình hình quản lý, sử dụng ngân sách của đơn vị, báo cáo cấp trên để điều chỉnh dự toán kịp thời nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng thừa, thiếu ngân sách.  - Thực hiện tốt kiểm soát chi ngân sách, chấp hành đúng điều kiện chi ngân sách, chi đúng nội dung theo dự toán được duyệt. |
| c) | Quyết toán ngân sách  - Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.  - Hướng dẫn, quy định của Bộ Quốc phòng.  - Hướng dẫn của Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét duyệt quyết toán ngân sách năm ; lập, tổng hợp và gửi báo cáo tài chính kịp thời. |
| d) | Công khai ngân sách  Thực hiện theo Thông tư số 57/2019/TT-BQP ngày 27/5/2019 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách trong Quân đội. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Công khai bảo đảm đầy đủ, kịp thời các chế độ, tiêu chuẩn, chính sách của Nhà nước, Bộ Quốc phòng.  - Sử dụng quỹ vốn đơn vị đúng mục đích, thực hiện công khai mọi nguồn thu và khoản chi, không lập quỹ trái phép. |
| **4** | **Thực hiện tốt công tác quản lý quân số, vật tư, tài sản** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Thực hiện triệt để Thông tư số 300/2017/TT-BQP ngày 13/12/2017 Quy định về quản lý quân số lực lượng thường trực của Quân đội nhân dân Việt Nam.  - Thông tư số 13/2019/TT-BQP ngày 29/01/2019 của Bộ Quốc phòng, Thông tư số 170/2019/TT-BQP ngày 05/11/2019 của Bộ Quốc phòng. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Quản lý chặt chẽ quân số; thực hiện nghiêm kế hoạch ra quân, tuyển quân; hàng tháng tiến hành liên thẩm quân số.  - Thực hiện đúng quy trình, thủ tục mua sắm, sửa chữa, nâng cấp, tiếp nhận, bàn giao, thanh lý…  - Thực hiện nghiêm quy chế quản lý, sử dụng tài sản công trong đơn vị; chấp hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, tài sản; định kỳ kiểm kể vật tư, tài sản theo quy định, không để tổn thất, mất mát vật tư, tài sản của đơn vị. |
| **5** | **Thực hiện tốt công tác kế toán** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Chế độ kế toán đơn vị dự toán, sự nghiệp trong BQP ban hành kèm theo Quyết định số 3585/QĐ-BQP ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng BQP.  - Hướng dẫn số 5555/CTC-CĐQLHL ngày 25/9/2018.  - Hướng dẫn số 6666/CTC-CĐQLHL ngày 08/12/2020. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Lập và gửi kịp thời báo cáo kế toán định kỳ, báo cáo tài chính năm cho cấp trên theo đúng quy định.  - Chứng từ kế toán, sổ kế toán, các loại báo cáo được bảo quản, lưu trữ an toàn, khoa học, đúng quy định.  - Không vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực kế toán theo quy định của luật kế toán. |
| **6** | **Tích cực lao động, tăng gia sản xuất** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | Quyết định số 4044 ngày 11/10/2022 Quyết định ban hành quy chế phân phối nguồn thu từ hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế và hoạt động có thu khác của các đơn vị trong Bộ Quốc phòng. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Có các biện pháp đẩy mạnh lao động, TGSX nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ.  - Hoạt động TGSX phải lấy thu bù chi và có lãi, bổ sung kinh phí hoạt động và lập các quỹ theo quy định. |
| **7** | **Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng** | | | | | | | | | | | | | | |
| a) | Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí  - Thực hiện CTHĐ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 113/QĐ-QĐ ngày 21/01/2022 của Quân đoàn.  - Thực hiện CTHĐ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm của Sư đoàn, đơn vị. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền, thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.  - Thực hiện có hiệu quả; báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đúng quy định.  - Cán bộ chiến sĩ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác, sản xuất, tiêu dùng và sinh hoạt. |
| b) | Phòng, chống tham nhũng  - Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 năm 2018.  - Các quy định, hướng dẫn của Nhà nước, Bộ Quốc phòng, Quân đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | Đơn vị không để xảy ra vụ việc tham ô tiền, tài sản của tập thể; không nhận hối lộ, môi giới hối lộ hoặc đem tiền tài sản của đơn vị đi hối lộ; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để vụ lợi… |
| **8** | **Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra tài chính** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Điều lệ công tác Tài chính QĐNDVN ban hành làm theo Thông tư số 175/2020 của Bộ Quốc phòng.  - Kế hoạch thanh tra, kiểm tra tài chính hàng năm của Quân đoàn. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Có kế hoạch kiểm tra tài chính hằng năm được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt.  - Xử lý kịp thời, đầy đủ các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán các cấp. |
| **9** | **Thực hiện tốt công tác xây dựng ngành, thực hiện cải cách tài chính công** | | | | | | | | | | | | | | |
|  | - Chỉ thị số 97/CT-BQP ngày 07/7/2021 về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua ‘‘Đơn vị quản lý tài chính tốt’’ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | Toàn d | - Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định.  - Quán triệt và thực hiện đầy đủ các nội dung của PTTĐ ‘‘Đơn vị quản lý tài chính tốt’’ cho đơn vị. |

**III. NHỮNG BIỆN PHÁP CHÍNH**

**1. Vững mạnh về chính trị**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục nhiệm vụ, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục quán triệt, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (Khóa XIII) về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Cuộc vận động *“Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”* thời kỳ mới; Nghị quyết số: 847-NQ/QUTW về phát huy phẩm chất *“Bộ đội cụ Hồ”*, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới. Tổ chức tốt phong trào thi đua quyết thắng gắn với phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động; Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

- Quán triệt, cụ thể hóa, thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, QUTW về công tác tổ chức xây dựng Đảng; Quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (Khóa XIII) về tổ chức đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng các cấp. Chủ động kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng, biên chế tổ chức theo Nghị quyết số: 05-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII), Nghị quyết số: 230-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo. Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng; kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2025. Thực hiện có nền nếp công tác đảng viên, hành chính đảng, thống kê chính trị.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên để kiểm tra, phòng ngừa vi phạm. Xem xét, giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại (nếu có) chặt chẽ, đúng quy định.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn về công tác cán bộ. Thực hiện tốt các quy định về công tác chính sách cán bộ và hậu phương gia đình cán bộ.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, tiến hành chặt chẽ công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật, bảo đảm an ninh, an toàn; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các hoạt động của Sư đoàn, Tiểu đoàn. Xây dựng đơn vị an toàn gắn với địa bàn an toàn; đơn vị an toàn tuyệt đối về chính trị.

- Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận. Đẩy mạnh Phong trào thi đua *“Dân vận khéo”* gắn với xây dựng *“Đơn vị dân vận tốt”*. Thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trong huấn luyện, SSCĐ, diễn tập, phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; hoạt động của hội đồng quân nhân.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trên về chế độ, chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội; chính sách BHXH, BHYT cho các đối tượng. Thực hiện tốt công tác chính sách nhân dịp tết Nguyên đán Ất Tỵ; kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước; 80 năm Quốc khánh nước CHXHCNVN.

- Xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh, góp phần xây dựng tổ chức đảng *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu; đơn vị VMTD *“Mẫu mực, tiêu biểu”* năm 2025.

- Duy trì nghiêm túc nền nếp, chế độ hoạt động CTĐ, CTCT. Đổi mới phong cách, phương pháp tác phong công tác của cán bộ chính trị và đội ngũ cán bộ các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực CTĐ, CTCT, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2. Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức lực lượng; huấn luyện và đào tạo giỏi; duy trì nghiêm nền nếp chế độ SSCĐ**

\* Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức lực lượng; huấn luyện giỏi; duy trì nghiêm nền nếp chế độ SSCĐ. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh tổ chức biên chế quân số theo chỉ đạo của Quân đoàn, Sư đoàn; thực hiện nghiêm chế độ liên thẩm quân số. Giải quyết xuất ngũ, chiêu sinh đào tạo các đối tượng chặt chẽ, đúng quyđịnh. Hiệp đồng với địa phương để tuyển nhận chiến sĩ mới, làm tốt việc rà soát chất lượng, nhất là về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, sức khỏe, kịp thời phát hiện, loại trả những trường hợp không đủ tiêu chuẩn.

\* Huấn luyện giỏi

- Tập trung nâng cao chất lượng huấn luyện đạt độ đồng đều vững chắc cho các đối tượng: Giáo dục, quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc nhiệm vụ huấn luyện năm 2025 của đơn vị. Phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ các cấp trong triển khai làm công tác chuẩn bị huấn luyện; chú trọng việc bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, xây dựng, thông qua kế hoạch, chuẩn bị sổ sách, giáo án, củng cố thao trường, bãi tập, nhân rộng các sáng kiến phục vụ cho huấn luyện.

- Tổ chức huấn luyện chặt chẽ, đúng phương châm *“Cơ bản, thiết thực, vững chắc*”, coi trọng huấn luyện đồng bộ và chuyên sâu, lấy thực hành làm chính, huấn luyện làm chủ VKTB, khí tài thông tin có trong biên chế, vũ khí, khí tài mới; tăng cường chỉ đạo huấn luyện cơ động, huấn luyện đêm, huấn luyện thể lực.

- Thường xuyên rút kinh nghiệm trong huấn luyện; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện với rèn luyện kỷ luật, rèn luyện đội ngũ cán bộ các cấp, chú trọng cán bộ cấp Trung đội, Đại đội. Bảo đảm tốt TTLL cho diễn tập các cấp và thực hiện các nhiệm vụ. Tổ chức huấn luyện chiến sĩ mới đúng chương trình kế hoạch, bảo đảm chất lượng. Tổ chức các cuộc hội thi, hội thao ở các cấp bảo đảm chặt chẽ, chính quy, hiệu quả, chất lượng.

\* Duy trì nghiêm nền nếp chế độ SSCĐ

- Tập trung đột phá nâng cao chất lượng huấn luyện, SSCĐ: Duy trì chặt chẽ các chế độ SSCĐ như trực chỉ huy, trực ban các cấp, trực chiến, trực thông tin, tuần tra canh gác các mục tiêu đảm nhiệm. Thường xuyên kiểm tra và kiện toàn hệ thống văn kiện, kế hoạch A, A2, A3, A4, ƯPSCTT-TKCN; xây dựng kế hoạch CĐBVĐV, kế hoạch triển khai bảo đảm TTLL cho các ngày lễ, tết, các sự kiện của quân đội, đất nước …phù hợp với tình hình nhiệm vụ của đơn vị. Tổ chức cho các đơn vị luyện tập thuần thục các phương án SSCĐ theo nhiệm vụ được giao. Hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

- Tổ chức giáo dục cho cán bộ chiến sĩ nắm chắc nhiệm vụ SSCĐ của đơn vị, có ý chí quyết tâm SSCĐ cao; chấp hành nghiêm các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Làm tốt công tác hiệp đồng với địa phương, trinh sát khu vực thực hiện nhiệm vụ A2, PCLB... Bồi dưỡng nâng cao khả năng trình độ hiểu biết về địch và chuyên môn cho cán bộ các cấp đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ huấn luyện SSCĐ đề ra.

- Tổ chức luyện tập CTT-SSCĐ cho các đơn vị thuộc quyền.

**3. Xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật tốt và đẩy mạnh cải cách hành chính quân sự**

- Xây dựng chính quy: Đơn vị tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 04/CT-BQP ngày 09/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng, về việc tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật và vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Chỉ thị số 103/CT-BQP ngày 28/11/2019 của Bộ Quốc phòng về việc tiếp tục tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật và bảo đảm an toàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Chỉ thị số 22 ngày 05/7/2019 của Tổng Tham mưu trưởng về việc tăng cường một số biện pháp trong công tác giáo dục, quản lý chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội và bảo đảm an toàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Thông tư số 143/2023/TT-BQP ngày 27/12/2023 của Bộ Quốc phòng về Quy định xử lý kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt nam. Chỉ thị số 79/CT-BQP ngày 22/7/2022 của Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” trong toàn quân. Chỉ thị số 11/CT-BQP ngày 12/4/2023 của Bộ Quốc phòng về việc nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật trong toàn quân. Chỉ thị số 720/CT-QĐ ngày 27/12/2023 của Tư lệnh Quân đoàn về việc quản lý, sử dụng xe ô tô. xe mô tô. xe gắn máy; Chỉ thị số 719/CT-QĐ ngày 27/12/2023 của Tư lệnh Quân đoàn về việc tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành pháp luật Nhà và kỷ luật Quân đội trong Quân đoàn; Quy chế số 722/QC-QĐ ngày 27/12/2023 về quản lý SQ, QNCN, CNVQP có gia đình gần khu vực đóng quân trong giờ nghỉ, ngày nghỉ; Quy định số 721/QyĐ-QĐ ngày 27/12/2023 của Tư lệnh Quân đoàn về Quản lý quân nhân khi nghỉ phép, tranh thủ và công tác ngoài doanh trại. Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị để xây dựng kế hoạch, hướng dẫn quy định cụ thể, xây dựng cơ quan, đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu” và tập trung chấm dứt những mặt tồn tại của đơn vị.

- Quản lý tốt số lượng, chất lượng cán bộ, chiến sĩ: Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, kỷ luật; quản lý chặt chẽ quân số trong giờ nghỉ, ngày nghỉ; quản lý SQ, QNCN gần nhà và các bộ phận nhỏ lẻ; thường xuyên kiểm tra, chủ động phát hiện và có biện pháp xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48 của BCT khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới; trong đó tập trung đột phá vào lãnh đạo khắc phục khâu yếu, mặt yếu về XDCQ, RLKL. Tiếp tục thực hiện tốt “3 không”*: Không đảo bỏ ngũ, vắng mặt trái phép; không vi phạm kỷ luật, pháp luật, chơi lô đề, đánh bạc, ma túy, vay nặng lãi; không vi phạm các quy định về ATGT.*

- Quản lý cơ sở vật chất, VKTB: Thực hiện đăng ký VKTB chặt chẽ ở các cấp, quản lý VKTBKT, vật tư theo đúng quy định, tăng cường các biện pháp quản lý đồng bộ, chấp hành đúng chế độ bảo quản, không để đơn vị xảy ra các vụ việc cháy nổ, mất vũ khí trang bị.

- Bảo đảm an toàn (BĐAT)

+ Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của VKTB, phương tiện trước thực hiện các nhiệm vụ.

+ Giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nắm chắc quy định BĐAT trong quá trình kiểm tra và thực hiện nhiệm vụ. Duy trì đơn vị chấp hành nghiêm kế hoạch đề ra.

- Cải cách hành chính quân sự**:** Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm tiến độ, chất lượng giải quyết công việc; tăng cường kiểm tra, giám sát, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thuộc quyền.

**4. Thực hiện tốt công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính**

- Phổ biến, quán triệt cho mọi cán bộ, nhân viên, chiến sĩ nắm vững nội dung hướng dẫn về công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính trong tổ chức thực hiện Chỉ thị số 79/2022/CT-QP ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ các yếu tố liên quan để cụ thể hóa, phù hợp các chỉ tiêu của hướng dẫn vào kế hoạch xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” của đơn vị.

- Phát huy vai trò của người chỉ huy trong tổ chức thực hiện công tác HCKT của đơn vị; động viên cán bộ, nhân viên, chiến sĩ trong đơn vị tham gia. Huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Gắn kết chặt chẽ các chỉ tiêu hậu cần, kỹ thuật, tài chính với các chỉ tiêu khác trong xây dựng đơn vị VMTD “Mẫu mực, tiêu biểu”.

**IV. XÂY DỰNG ĐƠN VỊ ĐIỂM**

- Xây dựng đơn vị điểm về công tác hậu cần, kỹ thuật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - PTM/f;  *-* Lưu: d18, Q02. | **TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **Trung tá Nguyễn Trung Hiếu** |